Chia Sẻ

04
2011(311)

Nội san thông tin Tỉnh Dòng Anh Em Hèn Mọn Việt Nam. Bình An và Thiện Hảo - Pax et Bonum

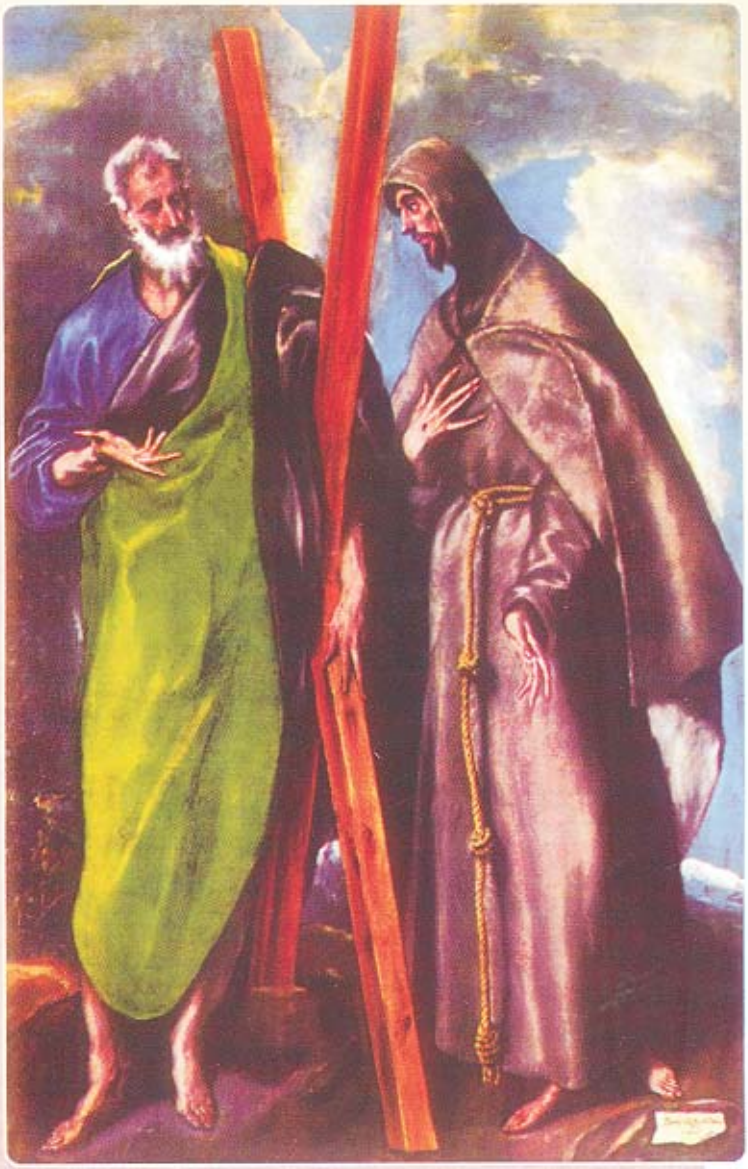

Địa chỉ liên lạc: 50 Nguyễn Đình Chiểu, Đakao, Quận 1 - TP. HCM

☎ (08) 822-2294 ✉ ofmvietnam@gmail.com 🖳 www.ofmvietnam.org

Lịch gửi bài

Tháng	Cộng đoàn – Điểm	Ban Ngành	GĐ. PS
05 - 2011	**Vĩnh Phước, Đất Sét, Đồng Dài, Thủ Đức, Cồn Én, Hòa Hội, Hà Nội**	**Huấn Luyện**	**CPS**
06- 2011	Suối Dầu, Đakao, Xuân Sơn, Cù Lao Giêng, Bình Giả, Vinh	Thường Huấn	CLARA – FMM
07 - 2011	Thanh Hải, Cư Thịnh, Cầu Ông Lãnh, Sông Bé, Pleiku, Du Sinh, Cần Thơ	Phúc Âm Hóa	PSTT

Nội Dung:

Thư Anh Giám Tỉnh **03**

Thư Anh TPV **05**

Tin Tỉnh Dòng
- *Tin Du học* 09
- *Nhật ký chuyến viếng thăm Tỉnh Dòng Phanxicô Việt Nam của Anh TPV* 09

Fraternitas
- *Thông tin về các Anh Em sống ở Libya, Nhật Bản, và Bờ Biển Ngà* 13
- *Khóa huấn luyện mới tại Brussels* 13
- *Khai giảng Bộ Môn về Linh đạo và Đối thoại liên tôn* 13
- *Huấn luyện để quản lý tài chính đúng cách* 14
- *Ý: Mộ Thánh Phanxicô mở lại cho công chúng* 15

Tin Nhà
- *Tin Cầu Ông Lãnh* 16
- *Tin Sông Bé* 17

Trang Clara
- *Chương trình Năm Thánh Clara tại Át-xi-di* 19

Trang Huấn Luyện
- *Thuật lãnh đạo* 21

Chia sẻ trong Chia-sẻ
- *Đức Giêsu tiên báo việc phản bội* 27
- *Tại sao? Tại sao?* 28
- *Chương trình cho Ngày Cầu Nguyện ở Assisi, năm 2011* 30
- *Nhân vụ thiên tai khủng khiếp tại Nhật Bản* 31
- *Hãy để cho Lời Chúa mở cửa lòng bạn* 33

Thánh Nhạc
- *Ngâm tụng trong Phụng vụ* 37

Những ngày ghi nhớ 40

Thư Anh Giám Tỉnh

Đakao, ngày 14 tháng 4 năm 2011

Kính gửi toàn thể anh chị em
trong Đại Gia Đình Phan sinh Việt Nam

Anh chị em thân mến,

Viết thư này trước thềm Tuần Thánh, tôi kính mời anh chị em suy nghĩ một chút về chủ đề "Yêu thương là kiên trì làm ánh sáng".

Đức Thánh Cha Bênêđitô XVI, trong Thông điệp *Thiên Chúa là tình yêu* đã dạy: "Tình yêu là ánh sáng - cuối cùng là ánh sáng duy nhất - sẽ làm cho một thế giới đen tối được sáng trở lại và ban cho chúng ta sự can đảm để sống và hành động. Tình yêu có thể thực hiện như thế, và chúng ta cũng có khả năng để thực hiện tình yêu vì chúng ta được tạo dựng theo hình ảnh của Thiên Chúa. Với Thông điệp này, tôi muốn mời anh chị em sống tình yêu và nhờ đó đem ánh sáng của Thiên Chúa vào trong thế giới này" (*Deus caritas est*, 39). Lời khuyến khích này của vị chủ chăn tối cao khiến chúng ta phải suy nghĩ rồi tìm cách đáp ứng.

Khi Giuđa rời phòng tiệc đi bố trí việc giao nộp Đức Giêsu, "lúc đó, trời đã tối" (*Ga* 13,30). Chi tiết "trời đã tối" là một thông tin về thời gian. Nhưng tác giả Tin Mừng IV ghi lại chi tiết ấy không phải chỉ để giữ lấy một kỷ niệm, mà là để nói rằng hành vi của Giuđa đưa ông đi vào trong bóng tối; hành vi ấy là hành vi của bóng tối, nên khi làm như vậy, Giuđa chọn đứng về phe bóng tối, tâm hồn Giuđa hoàn toàn đen tối. Đọc tiếp vài chương nữa của *TM IV*, khi thấy Giuđa "dẫn một toán quân cùng đám thuộc hạ của các thượng tế và nhóm Pharisêu mang theo đèn đuốc và khí giới" (*Ga* 18,3), thì chúng ta có một bằng chứng về chọn lựa của Giuđa. Bỏ Đức Giêsu là "ánh sáng cho thế gian" (*Ga* 9,5; 12,35), Giuđa đã rơi vào đêm tối mịt mù, không có ngõ ra. Rời bỏ Đức Giêsu và anh em, Giuđa chỉ có thể đi vào bóng tối. Thật ra, chúng ta có một ví dụ khác: có hai môn đệ đã rời bỏ anh chị em ở Giêrusalem để đi về Emmau trong lúc trời xế chiều. Đấy là tình cảnh của hai con người rời bỏ anh chị em để quay lui. May mắn là hai ông này rời anh chị em mà không bao giờ đoạn tuyệt với anh chị em và cũng chẳng bỏ Đức Giêsu, họ cứ nói "chúng tôi", "mấy người đàn bà trong nhóm chúng tôi", "vài người trong nhóm chúng tôi", nên Đức Giêsu Phục Sinh đã đến để soi sáng tâm hồn họ và đưa họ trở về.

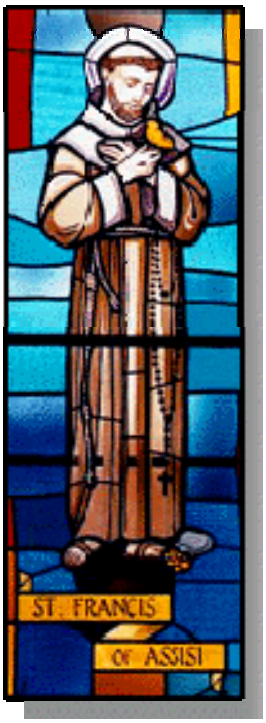

Nếu anh chị em đang quay hướng về Thiên Chúa Cha như hoa hướng dương xoay theo mặt trời, anh chị em đang có ánh sáng. Nếu anh chị em đang quay hướng về Thiên Chúa Cha như nguồn mạch sự sống để nhận lấy sức sống của Ngài, anh chị em đang có ánh sáng. Nếu anh chị em kiên trì làm việc thiện, dù thỉnh thoảng cảm thấy nản, muốn buông xuôi, vì thấy chung quanh mình không ai hưởng ứng, thấy có vẻ mình là tiếng kêu mất hút trong sa mạc, thì anh chị em đang có ánh sáng, đang ở trong ánh sáng là chính Đức Giêsu Kitô. Và chính khi thấy mọi người chung quanh mình không tha thiết sống công bình, bác ái, thiện hảo, thì mình lại càng phải tha thiết sống công bình, bác ái, thiện hảo hơn chứ? Bởi vì khi người ta không sống theo đường lối Chúa, thì lúc ấy là tối tăm mịt mù. Cần phải có một ánh sáng, cần nhiều ánh sáng. "Tất cả chúng ta hợp lực cùng nhau thì có thể chiến thắng được bóng tối, sự dữ và oán thù bằng những đốm sáng nhỏ

của tình thương và lòng tốt của chúng ta".

Chúng ta không thể quên được một con người kiên trì làm ánh sáng sắp được phong chân phước, Đức cố giáo hoàng Gioan-Phaolô II. Ngài là một vị Chủ Chăn đấu tranh không mệt mỏi nhằm bảo vệ sự sống dưới mọi dạng, nhằm khống chế một nền văn hóa sự chết và phát triển nền văn minh tình thương. Bằng những lời nói hùng hồn, ngài kết án mọi hình thái đè nén bóc lột con người, mọi kiểu bạo lực và chiến tranh giết người; ngài nói những lời đầy an ủi và hy vọng để diễn tả sự gần gũi của ngài với thân nhân của các nạn nhân của xung đột và tấn công khủng bố; ngài tuyên bố những lời can đảm tố giác xã hội tiêu thụ và nền văn hóa duy khoái lạc nhắm kiến tạo một lối sống tiện nghi thuần túy vật chất không thể thỏa mãn những nhu cầu sâu xa của trái tim con người.

Trong những ngày thăm viếng Gia đình Phan Sinh, từ 9-12/4 vừa qua, anh Tổng Phục Vụ José R. Carballo, OFM, cũng kêu gọi chúng ta sống niềm tin vững vàng vào Thiên Chúa Ba Ngôi, để có thể dấn thân vào mọi lãnh vực, mà làm chứng về tình bạn, tình huynh đệ, tình yêu. Trong Thư gửi chúng ta nhân dịp lễ Phục Sinh năm nay, anh có viết: "Tương quan mật thiết của chúng ta với nguồn sống, nguồn đức tin, sẽ là lời đáp trả thuyết phục nhất trước sự gia tăng của chủ nghĩa thế tục, tính biếng nhác tri thức, sự lãnh đạm thoải mái, chủ nghĩa hoài nghi và tính thiển cận…". Thiển nghĩ chúng ta phải xác tín đến mức như là "ngoan cố", "lì mặt". Phải xác tín đến mức không sợ "độc diễn", không sợ "không giống người ta"… Nhất là phải kết hợp mật thiết với Đức Kitô trong cầu nguyện như Đức Bênêđictô XVI dạy: "Việc liên hệ sống động với Đức Kitô là một trợ lực quyết định, để có thể ở trong con đường đúng đắn: không rơi vào sự kiêu căng coi thường con người, sự kiêu căng này sẽ không giúp xây dựng gì cả, nhưng phá hoại thì nhiều, và cũng không nằm trong sự thất vọng ngăn trở việc thực thi bác ái và phục vụ con người. Cầu nguyện là cách thế tìm được sức mạnh mới mẻ từ Đức Kitô; ở đây cầu nguyện trở thành một đòi hỏi khẩn cấp cụ thể. Ai cầu nguyện sẽ không phung phí thời giờ của mình, cả khi hoàn cảnh thật khẩn cấp và hình như thúc bách chúng ta phải hành động" (*Deus caritas est*, 36).

Ước gì chúng ta xác tín hơn nữa vào giá trị của ơn gọi chúng ta, mà ra sức củng cố bằng việc mở lòng ra với Thiên Chúa và với anh chị em mình. Từ đó, chúng ta lại có thể lên đường bước theo Chúa Kitô Phục sinh trên mọi nẻo đường, mà mang ánh sáng đi làm chứng cho tình yêu và sức mạnh cứu độ của Thiên Chúa.

Cầu chúc anh chị em sống thật phong phú Mùa Năm Mươi ngày hoan lạc Vượt Qua, và sống trọn một đời như Mùa Vượt Qua hoan lạc!

Thân ái chào tất cả anh chị em trong cha thánh Phanxicô.

ts FX Vũ Phan Long, OFM
Giám Tỉnh

Thư Tổng Phục Vụ
Dòng Anh Em Hèn Mọn

NHỮNG NGƯỜI ĐI TÌM THIÊN CHÚA, NHỮNG NGƯỜI LÀM CHỨNG CHO TIN MỪNG, *TRONG TÌNH HIỆP THÔNG HUYNH ĐỆ*

Bản dịch của VPTD

Đây là ngày Chúa đã phục sinh. *"Maria công bố điều bà đã thấy trên đường đi."* Từ môi miệng một kẻ trước đây là tội lỗi, chúng ta nghe được: *"Ngôi mộ của Đức Kitô, Đấng đang sống, vinh quang của Đức Kitô phục sinh."* Từ khắp nơi, chúng ta như là anh chị em, chúng ta cùng tuyên xưng rằng *"Đức Kitô đã trỗi dậy"* (*Lc* 14, 34), trong khi chúng ta lại tiếp tục say mê thi hành sứ mạng mà Đấng Phục Sinh mời gọi chúng ta: *"rao giảng cho dân, và long trọng làm chứng rằng chính Người là Đấng Thiên Chúa đặt làm thẩm phán, để xét xử kẻ sống và kẻ chết"* (*Cv* 10,42).

Hai thời điểm, một Kairos, một cơ hội

Chúng ta đang cử hành một lễ mừng. Chính Thiên Chúa ban cho chúng ta những lý do để con tim được chan hòa niềm vui: Lễ Kỷ niệm năm trăm năm Bản Luật Dòng Đức Mẹ Vô Nhiễm (Các Chị em Phan Sinh Vô Nhiễm của thánh nữ Bêatrixia Sinva) được Đức giáo hoàng Giuliô II phê chuẩn bằng sắc chỉ *Ad Statum Prosperum* vào ngày 17 tháng 9 năm 1511; rồi tiếp đến là Lễ Kỷ niệm tám trăm năm thành lập Dòng Chị Em Nghèo thánh Clara, diễn ra trong năm 2011-2012.

Lễ Kỷ niệm năm trăm năm Bản Luật Dòng Vô Nhiễm được phê chuẩn đã bắt đầu và sẽ tới cao điểm dịp Đại hội quốc tế lần hai các Chủ tịch Dòng Vô Nhiễm Phan Sinh. Các ngày mừng lễ sẽ diễn ra tại Nhà Mẹ ở Tolêđô (Tây Ban Nha), từ ngày 23 tháng 5 đến ngày 03 tháng 06 năm 2011. Lễ Kỷ niệm 800 năm thành lập Dòng các Chị Em Nghèo thánh Clara sẽ bắt đầu vào ngày 16 tháng 04 với Kinh Chiều I Chúa Nhật Lễ Lá. Lễ mừng này sẽ kết thúc vào chính ngày lễ thánh Clara 11 tháng 08 năm 2012. Theo kế hoạch, Đại hội quốc tế các Chủ tịch Liên hiệp các chị Em Nghèo thánh Clara sẽ diễn ra tại Átxidi từ ngày 06 đến 11 tháng 02 năm 2012.

Dù tôi đã soạn một bức thư đặc biệt cho mỗi dịp Lễ Kỷ niệm này, tôi vẫn muốn thông tin cho anh chị em về cả hai Lễ Kỷ niệm này, anh chị em thân mến, để như là những người cùng một một gia đình, chúng ta có thể coi hai thời điểm này như là một *kairos*, một thời điểm của ân sủng; để rồi nhìn lại quá khứ với lòng biết ơn, sống giây phút hiện tại với lòng say mê và mở ra với tương lai với niềm hy vọng (*Ngàn năm mới đang đến*, 1). Anh chị em thân mến, anh chị em có thấy chăng là Thiên Chúa đang nói gì với chúng ta khi hai Lễ mừng trăm năm này trùng hợp với nhau. Tôi cảm thấy có hai điều Thiên Chúa muốn nói với chúng ta: củng cố cảm thức thuộc về một gia đình và cùng nhau tìm kiếm một tương lai ngày càng có ý nghĩa hơn cho đời sống và sứ mạng của chúng ta.

Củng cố cảm thức thuộc về cùng một gia đình

Trong bối cảnh đời sống thánh hiến và tu trì, ngày càng có nhiều Dòng tu hay Tu hội không ngừng mở rộng sự cộng tác (không nhất thiết hòa thành một) với nhau, giữa các Đơn vị hay Liên hiệp của cùng một Hội Dòng hay một Tu Hội, hoặc của các Hội Dòng hay Tu Hội khác nhau, đặc biệt Hội Dòng hay Tu Hội có cùng mối liên hệ về đoàn sủng; hoặc giữa các tu sĩ và giáo dân, nhất là đối với các "thành viên liên kết" của chúng ta.

Tiếng gọi cộng tác này không chỉ là một cách đáp lại tình trạng con số nam nữ tu sĩ giảm sút đáng kể, đặc biệt ở Thế Giới Tây phương, nhưng cũng là hoa trái của một nhận thức về sự bổ túc căn bản giữa các nhóm này, cũng như xác tín rằng các nhóm sẽ làm cho nhau nên phong phú hơn. Nếu tất cả chúng ta vượt lên trên được các khác biệt của chúng ta mà hiệp

nhất do có cùng một "*nỗ lực bước theo Đức Kitô"* và cùng được linh hoạt bởi "*cùng một Thánh Thần"*, chúng ta không thể nào không "biểu lộ rõ ràng sự sung mãn của Tin Mừng Tình Yêu như những cành của một Cây Nho duy nhất" (*Đời sống thánh hiến [ĐSTH]* 52). Như thánh Bê-na-đô có lần nói: *"mỗi người chúng ta cần có nhau."* Chính là khi quan tâm đến tình trạng đa dạng, nét đẹp riêng của mỗi người được hiện tỏ.

Nếu điều này có giá trị đối với tất cả các tu sĩ, và nếu lời mời gọi "biểu hiện một cộng đoàn gương mẫu" phải là đặc điểm của toàn thể đời sống thánh hiến (x. ĐSTH 52), thì nó càng giá trị hơn nữa đối với những ai chia sẻ với nhau cùng một đoàn sủng. Điều này thật là chí lý đối với các Anh Em Hèn Mọn và các Chị Em Nghèo Dòng thánh Clara, bởi lẽ chúng ta hợp nhất với nhau bởi những dây liên kết không chỉ mang tính lịch sử, mà còn có tính thiêng liêng nữa, như trường hợp giữa các Anh Em Hèn Mọn với các Chị Em Phan Sinh Vô Nhiễm của thánh Bêatrixia Sinva.

Đây là thời điểm chúng ta bước tới trong tư cách là những anh chị em, bằng cách sống trung thành với lối sống riêng của mình. Đây là thời điểm chúng ta lãnh nhận ân huệ là sự bổ túc lẫn nhau để làm cho nhau nên phong phú hơn. Trong một thế giới đổ vỡ và chia rẽ, chúng ta được mời gọi lãnh nhận như sứ vụ riêng, việc trở nên "*signum fraternitas*" (dấu chỉ của tình huynh đệ) qua việc bổ túc cho nhau trong khi vẫn giữ được nét độc đáo của mỗi bên.

Việc nỗ lực xây dựng *cộng đoàn gương mẫu* này và là *dấu chỉ của tình huynh đệ* vốn đã có giữa chúng ta. Tôi yêu cầu trong khi cử hành lễ mừng trăm năm, chúng ta cũng đồng thời cử hành cuộc gặp gỡ huynh đệ giữa các anh chị em với nhau: những cuộc gặp gỡ đem chúng ta lại gần nhau, hiểu biết nhau và giúp đỡ lẫn nhau. Chính vì lẽ đó tôi tin rằng điều quan trọng là lại làm cho chúng ta thêm gần gũi với thánh Phanxicô, thánh Clara và thánh Bêatrixia và các bản văn nền tảng của Ba Dòng: Luật và Hiến Chương. Chúng ta được mời gọi hỗ trợ nhau hơn nữa bằng cách chia sẻ các suy tư và tái khám phá căn tính của mình. Dù cho có những thay đổi nhưng cần giữ lấy những yếu tố làm cho chúng ta thành một gia đình trong thế giới hôm nay.

Về việc giúp đỡ lẫn nhau, là những anh em, chúng tôi có thể giúp chị em bằng sự chăm sóc huynh đệ và tinh thần như là cung cấp các trợ úy và nếu có thể, cung cấp các tuyên úy, các cha giải tội hay các vị hướng dẫn tĩnh tâm. Chúng ta cũng có thể cộng tác trong việc huấn luyện khởi đầu và thường huấn; trong việc phổ biến các nghiên cứu về các Nguồn; và cả bằng cách cung cấp một việc mục vụ ơn gọi thích đáng để cổ võ đoàn sủng Phan Sinh, nhưng vẫn quan tâm đến đoàn sủng chuyên biệt của chị em Clara và chị em Vô Nhiễm. Về phần chị em, chị em có thể giúp anh em. Chị em có thể nhớ đến anh em trong kinh nguyện chuyển cầu; liên kết lời cầu nguyện cho anh em trung tín với ơn gọi của mình cũng như cầu nguyện cho có những ơn gọi mới cho Dòng; phúc âm hóa anh em bằng chứng tá đời sống chiêm niệm, được thể hiện trong sự đơn sơ và nghèo khó; và mời gọi người trẻ bước theo thể thức sống của thánh Phanxicô Átxidi.

Chúng ta xác tín rằng Đoàn sủng Phan sinh-Clara-Vô Nhiễm, trong tình trạng duy nhất và đa dạng, có nhiều điều để nói với Giáo Hội và thế giới hôm nay. Việc cử hành các Lễ Kỷ niệm này sẽ sinh ích trong mức độ chúng đánh thức điều tốt nhất nơi mỗi một người chúng ta, để rồi chúng ta sống ơn gọi của mình với sự say mê và làm cho ơn gọi của mình trở nên khả tín đối với mọi người, nhất là đối với người trẻ. Khi cống hiến điều này, trong tình trạng minh nhiên và có kèm theo nền giáo lý và việc đồng hành cá nhân cách thích đáng, tất cả chúng ta phải cảm thấy mình có trách nhiệm về việc làm chứng bằng đời sống mà cho thấy nét đẹp của việc hiến tặng trọn vẹn chính mình cho sứ vụ Tin Mừng, theo thể thức sống mà thánh Phanxicô, thánh Clara và thánh Bêatrixia đã chuyển trao cho chúng ta (x. *ĐSTH* 64).

Anh Chị Em thân mến, trong hoàn cảnh cụ thể chúng ta đang sống, tôi cảm thấy rằng Thiên Chúa đang nói với chúng ta qua lời thánh tông đồ Phêrô: *"Anh em hãy tha thiết yêu mến nhau với tất cả tâm hồn. Vì anh em đã được tái sinh nhờ Lời Thiên Chúa hằng sống và tồn tại mãi mãi"* (*1 Pr* 1, 22-23). Qua Giáo Hội, tôi cũng cảm thấy rằng Thiên Chúa đang bảo chúng ta: Hãy kiến tạo giữa chúng ta những dây liên kết mới về hiệp thông: hãy cho thấy giữa chúng ta có một tình huynh đệ đoàn gương mẫu!

Cùng nhau xây dựng
một tương lai có ý nghĩa hơn

Khởi đi từ sự trung thành với Đức Kitô, với Giáo Hội, với đoàn sủng riêng của chúng ta và với con người trong thời đại hôm nay (x. *DT* 2), Giáo Hội mời gọi chúng ta hãy hướng tầm nhìn về tương lai, tới thời điểm Chúa Thánh Thần đang thúc đẩy chúng ta hướng đến để Ngài tiếp tục thực hiện những điều vĩ đại qua chúng ta (x. *ĐSTH* 110). Đây không phải là lúc để than khóc. Đây là lúc để những người nam và người nữ can đảm sẵn sàng đón lấy những thách đố về nguồn gốc của chúng ta, và những ai đến với chúng ta từ thế giới hiện tại, nơi chúng ta đang sống, với sự trong sáng và táo bạo, để đưa ra một lời đáp trả mang tính Tin Mừng cho những thách đố ấy. Như thế, họ có thể tái tạo "với sự can đảm, sự táo bạo, sự sáng tạo và sự thánh thiện" của thánh Phanxicô, thánh Clara và thánh Bêatrixia. Đây là thời điểm để sống sự trung thành năng động, thời điểm để "tìm ra cách sống đồng hình đồng dạng hơn với Đức Chúa" (x. *ĐSTH* 37). Trong tất cả những điều này, sẽ không thiếu những khó khăn và thử thách. Nhưng những điều đó, thay vì làm cho chúng ta mất hết can đảm, sẽ là điểm tựa cung cấp thêm động lực làm cho đời sống và sứ mạng của chúng ta có ý nghĩa hơn trong một chiều hướng Phúc Âm (x. *ĐSTH* 13), vì biết rằng: Điều hẳn là bi đát đối với chúng ta không phải là sự giảm sút về số lượng anh em nhưng là do đời sống chúng ta không khả tín theo Tin Mừng.

Chúng ta đang chọn những con đường nào để đi đến một tương lai có ý nghĩa và khả tín hơn như chúng ta mong muốn? Công việc tìm kiếm này vẫn đang tiếp tục. Tuy nhiên, khi quan tâm đến những chỉ dẫn của Giáo Hội chúng ta nhận được và khi nhìn thấy nơi mà đời sống tu trì hôm nay đang hướng tới, tôi tin rằng chúng ta phải nhấn mạnh đến những khía cạnh sau:

**** Vị trí tối ưu của Thiên Chúa và của Đức Giêsu:*** Vào nhiều dịp, Đức Bênêđictô XVI đã nói rằng: Trong tư cách là những con người được thánh hiến, do bởi ơn gọi, chúng ta chính là "những người đi tìm Thiên Chúa." Trong bối cảnh ấy, Đức Thánh Cha mời gọi chúng ta hãy vượt qua những điều thứ yếu để đi tới những điều cốt yếu nhất, đi tới điều thực sự quan trọng, vĩnh viễn và bền vững (x. *Tiếp kiến* ngày 26/11/2010). Chính tại điểm này mà cần có một xác tín rõ ràng: Đời sống tu trì sẽ không có tương lai nếu nó không được đặt nền tảng trên Thiên Chúa như là trung tâm. Thiên niên kỷ thứ ba sẽ phải hoặc có tính thần bí hoặc chẳng là gì cả (R. Panikkar). Cùng với vị trí tối ưu của Thiên Chúa, còn có vị trí tối ưu của Đức Giêsu, Đấng chúng ta đã hứa đi theo cách sát hơn (x. *DT* 1) bằng cách đón nhận Tin Mừng như một Luật tối cao cho tất cả chúng ta (x. *DT* 2). Trong tư cách là những tu sĩ, chúng ta không chỉ ước ao để cho Đức Kitô trở nên trung tâm đời sống chúng ta, nhưng còn quan tâm "tái diễn" nơi chính bản thân chúng ta "thể thức sống mà Con Thiên Chúa đã chọn khi đi vào thế giới" (x. *ĐSTH* 16; *GH* 44). Ơn gọi và sứ mạng của chúng ta là làm cho các hình thái hiện diện của chúng ta thành những biểu tượng của khuôn mặt Đức Giêsu Kitô, nhờ sống như là "một ký ức sống động về lối sống và hoạt động của Đức Giê-su, một truyền thống sống động về đời sống và sứ điệp của Đấng Cứu Chuộc" (*ĐSTH* 22), làm cho đời sống và sứ điệp ấy trở nên như một giá trị tuyệt đối và viên mãn (x. *ĐSTH* 29). Vững vàng trong niềm tin vào Đức Giêsu, được xây trên đá tảng không thể sụp đổ hay bị cuốn trôi trong phong ba bão táp, chúng ta nâng đỡ đức tin của dân chúng, trả lại niềm hy vọng cho tâm hồn họ và thắp lên lại niềm tin của họ vào Đấng là tất cả đối với chúng ta. Mặt khác, việc duy trì lối sống mỗi ngày của chúng ta – quyện sống nội tâm, cầu nguyện, sống chiều sâu và sống thanh thản – sẽ có tác dụng như một thứ thuốc giải độc hiệu quả nhất cho những sợ hãi và bất an ngày càng gia tăng, làm tê liệt nhiều khối óc và tâm hồn. Tương quan mật thiết của chúng ta với nguồn sống, nguồn đức tin, sẽ là lời đáp trả thuyết phục nhất trước sự gia tăng của chủ nghĩa thế tục, tính biếng nhác tri thức, sự lãnh đạm thoải mái, chủ nghĩa hoài nghi và tính thiển cận, việc bám vào cái sở hữu hơn vào cái hiện hữu, những giá trị tư sản và một đam mê đối với hiệu năng trong công việc chúng ta đang gánh vác. Ngày nay, chúng ta được yêu cầu trước tiên và trên hết phải trở nên những người nam người nữ của Thiên Chúa, những người nam người nữ có niềm tin mạnh mẽ vào Đức Giêsu Kitô. Đoàn sủng Phan sinh là một bộ phận của thân cây đang bám rễ sâu vào Tin Mừng.

**** Đời sống huynh đệ trong cộng đoàn***. Không thể tưởng tượng ra đời sống tu trì trong hiện tại và tương lai, càng không thể tưởng tượng ra đời sống Phan Sinh-Clara-Vô Nhiễm, mà không có một đời sống huynh đệ đích thực, bên trong một Giáo Hội hiệp thông, một đời sống cung cấp được một lời đáp trả cho chủ

nghĩa cá nhân và chủ nghĩa vị kỷ trong xã hội chúng ta. Hơn nữa, một đời sống huynh đệ đích thực đòi hỏi chúng ta phải nhận ra rằng chúng ta là những chứng nhân, những thợ dùng đôi tay và những thợ xây kiên nhẫn kiến tạo sự hiệp thông, luôn luôn tìm kiếm những phương tiện thích hợp để tái thiết sự hiệp thông, và khi cần thiết, sẽ cố gắng đảm bảo rằng sự thông giao giữa chúng ta phải trung thực, và những tương quan giữa các anh chị em chúng ta phải ấm cúng và chân thật. Trong đời sống của một huynh đệ đoàn biết tìm kiếm để có được một *hương vị* phan sinh, cần quan tâm đến những *thành phần* sau đây: sự đơn sơ, sự thanh đạm và tự do nội tâm như là những đáp trả lại khuynh hướng tiêu thụ vô độ; sự khiêm nhường và hèn mọn cùng với sự can đảm và một tinh thần phục vụ như là những đáp trả lại sự đói khát quyền lực, thống trị và thói khoa trương; tính nhưng-không và lòng quảng đại, nếu chúng ta muốn trở nên những dấu chỉ của **hương thơm ngào ngạt của Bêtania**, và cung cấp một lời đáp trả lại thái độ sòng phẳng bất khoan nhượng cũng như sự bóc lột tha nhân cách tàn nhẫn (x. *ĐSTH* 104-105); sự chân thành, đại lượng và từ tâm, nếu chúng ta muốn trở nên một mẫu gương cho nhân loại, một lời đáp trả lại tinh thần bè phái và những tương quan ảo, những tương quan bị điện toán hóa, lạnh lùng và xa cách; sự hòa giải và tha thứ, nếu chúng ta muốn trở nên những dấu chỉ "được nhân bản hóa" và "đang nhân bản hóa", như một chọn lựa đối lại một xã hội đầy ắp những căng thẳng và thù hận cả xưa lẫn nay; niềm vui được sống ơn gọi của mình và thái độ mở ra với niềm hy vọng làm cho chúng ta trở nên những dấu chỉ của niềm vui đơn giản và chín muồi, như là một đáp trả lại tinh thần thiếu thoải mái, sự cam chịu, nỗi buồn rầu và một sự chán chường nào đó đối với cuộc sống, và như một chọn lựa đối lại một xã hội đang bị tư hữu hóa, chỉ muốn dùng ngay và duy hưởng thụ; và sự sâu sắc, mẹ của sự khôn ngoan, cùng với một đời sống có sự thống nhất bên trong, như một lời đáp trả lại một lối sống thiếu phê bình, sáo rỗng, bao gồm những khẩu hiệu quảng cáo, những mốt nhất thời, lướt mạng và những tiết mục truyền hình nhỏ.

**** Truyền giáo***. Không có ơn gọi nếu không có truyền giáo; và ngược lại, không có truyền giáo nếu không có ơn gọi. Nếu trong quá khứ đã có khuynh hướng nổi bật là xem truyền giáo như một *hoạt động*, thì bắt đầu với Công đồng Vatican II, đã có nhiều quan tâm hơn đến truyền giáo mà xem truyền giáo như một yếu tố thiết yếu của *sự hiện hữu* của đời sống tu trì. Chính đời sống của chúng ta được kêu gọi là để đi truyền giáo, để trở nên một phương tiện phúc âm hóa. Và vì vậy, nó phải được coi như một điều kiện thiết yếu cho việc loan báo Tin Mừng. Tất cả chúng ta, cả các Anh em lẫn các Chị em, phải rất ý thức rằng việc truyền giáo không chỉ đơn thuần hệ tại một chức năng để chu toàn. Đúng hơn, trên hết mọi sự, công việc tông đồ của chúng ta là công việc của Thiên Chúa ở nơi chúng ta; khí cụ ưu tiên chúng ta dùng để làm việc tông đồ chính là đời sống của chúng ta được Thiên Chúa tạo nên. Vị trí trung tâm của Lời Chúa trong đời sống của chúng ta, nơi chúng ta phải dựa vào để có thể canh tân đời sống mình cách sâu sắc (Đức Bênêđictô XVI), sẽ tiếp tục biến đổi cuộc sống của chúng ta cho đến khi chúng ta xuất hiện ra trước mặt thế giới như một *quyển Tin Mừng sống động*. Đây chính là điều sẽ biến đổi chúng ta thành những môn đệ và những tông đồ cũng như sẽ giúp chúng ta có thể mang Tin Mừng đến cho mọi người, *đến với những kẻ ở gần và những kẻ ở xa* (x. *Ep* 2,17). Những hình thức hiện diện mới mẻ, nếu muốn thật sự có đặc tính Tin Mừng và có thể loan báo Tin Mừng, tùy thuộc một phần lớn vào điều này.

Anh em thân mến,

Đây là lễ Phục Sinh. Trong mùa này, các Kitô hữu Đông phương thường chào nhau bằng tiếng reo: "Đức Kitô đã sống lại!" Và chúng ta đáp lại: "Vâng, Người đã sống lại thật rồi." Chúng ta hãy mang Tin Mừng này đến với tất cả những ai đang sống gần bên chúng ta.

Xin chúc mừng lễ Phục Sinh cho từng người và tất cả anh chị em!

ts. José Rodríguez Carballo, ofm

Tổng Phục Vụ

TIN TỈNH DÒNG

Tin du học

Sáng ngày 2 tháng 04, Anh Phó Giám Tỉnh, Anh Phụ trách Cộng đoàn Thủ Đức, Anh Phê-rô Trần Ngọc Phú và Giu-se Lê Minh Chuyển đã tiễn anh Đa-minh Nguyễn Đức Thuận ra phi trường Tân Sơn Nhất để đi Philippines du học. Chúc anh lên đường bình an và gặt hái được nhiều thành công trong học tập.

NHẬT KÝ
CHUYẾN VIẾNG THĂM TỈNH DÒNG VIỆT NAM CỦA ANH TỔNG PHỤC VỤ J.R. CARBALLO, OFM

Đón Anh Tổng Phục vụ và Anh Tổng Cố vấn tại sân bay

Sáng 09/04/2011 vào lúc 9g15, phái đoàn của Tỉnh Dòng Việt Nam gồm Anh Giám Tỉnh, Phó Giám Tỉnh và các Anh Cố vấn đã ra sân bay Tân Sơn Nhất đón Anh Tổng Phục Anh J.R. Carballo, OFM và Anh Tổng Cố vấn Paskalis B. Syukur, OFM. Hai vị Thượng khách của Tỉnh dòng đã đáp máy bay xuống phi trường an toàn vào lúc 10g15. Sau hơn 30 phút làm thủ tục, hai Anh đã bước ra khỏi phòng cách li và bắt tay gặp gỡ các Anh em Việt Nam trong niềm hân hoan khôn tả.

Hai vị Thượng khách đến cộng đoàn Đakao

Khoảng 11g00 phái đoàn cùng với hai vị Thượng khách lên xe rời sân bay trở về cộng đoàn Đakao. Các anh em Hữu trách từ các cộng đoàn khác cũng đến cùng với anh em cộng đoàn Đakao hân hoan vui mừng ra đón người Anh Cả từ Trung Ương xa xôi hàng ngàn cây số đến thăm. Sau đó, hai Anh Lớn cùng một số anh em lên viếng nhà Nguyện, rồi bắt đầu bữa cơm trưa với các anh em Việt Nam trong tinh thần huynh đệ, vui tươi và nồng ấm tại nhà cơm cộng đoàn Đakao.

Anh Cả gặp gỡ Hội Đồng Tỉnh Dòng (HĐTD) và các Anh Phụ Trách

Buổi gặp gỡ đầu tiên trong chuyến viếng thăm tỉnh dòng Việt Nam của Anh Tổng Phục vụ là gặp các Anh trong HĐTD, các Anh Phụ trách, Phó phụ trách và Trưởng điểm vào lúc 14g30 ngày 09 tháng 04 tại Phòng họp Tỉnh Dòng trong tinh thần huynh đệ. Trước tiên hai Anh đã lắng nghe bài báo cáo của Anh Giám Tỉnh về tình hình và những thao thức cũng như những thách đố của Tỉnh Dòng Việt Nam hiện nay. Sau đó, Anh Tổng Phục vụ đã có một bài chia sẻ với những nội dung rất sâu sắc về căn tính phan sinh, về sứ vụ truyền giáo và về đời sống huynh đệ. Đặc biệt Anh Tổng Phục vụ lưu ý các Anh Hữu trách là cần quan tâm hơn nữa

đối với các chương trình truyền giáo quốc tế như ở Đất Thánh, Ma-rốc, Thái Lan, Myanmar và Campuchia. Nhưng để thực hiện được điều này, chúng ta cần phải huấn luyện các anh em có một căn tính phan sinh vững chắc và một đời sống huynh đệ chân thật. Sau bài chia sẻ của Anh Cả là phần thảo luận xoay quanh các vấn đề về truyền giáo và cộng đoàn quốc tế; về tinh thần phan sinh. Buổi gặp gỡ kết thúc vào lúc 5g00 cùng ngày.

Viếng thăm cộng đoàn Thủ Đức

Sáng ngày 10 tháng 04, lúc 7g45, hai Anh Tổng Phục vụ và Anh Tổng Cố vấn đã đến Cộng đoàn Thủ Đức. Anh em trong cộng đoàn, anh em Học viện, đại diện tập sinh, đại diện Thỉnh sinh và các em tìm hiểu đã ra xếp hai hàng đứng chờ ở cổng để đón hai vị Khách quý của Tỉnh Dòng. Sau đó, hai Anh lên Nhà Nguyện viếng Mình Thánh Chúa khoảng 5 phút, rồi bắt đầu các cuộc gặp gỡ và văn nghệ. Buổi thăm viếng Cộng đoàn Thủ Đức kết thúc sau buổi văn nghệ vào lúc 21g00.

Gặp gỡ các anh em thụ huấn

Sáng ngày 10/04/2011, vào lúc 8 giờ Anh Tổng phục vụ và Anh Tổng cố vấn đã đến thăm và gặp gỡ anh em trong giai đoạn huấn luyện khởi đầu tại cộng đoàn Phanxicô Thủ Đức. Trong số đó gồm có: các em Tìm hiểu, đại diện các em Thỉnh sinh, đại diện các em Tập sinh, anh em Học viện và các anh em Khấn tạm đang sống tại các cộng đoàn khác nhau.

Tại hội trường, Anh em đã chào đón hai Anh với bài hát chào mừng cùng những tràng pháo tay nồng nhiệt.

Trong bài chia sẻ, Anh Cả nhắc lại câu chuyện thánh Phanxicô khóc và than thở với Chúa " *ôi, tình yêu không được yêu lại"* trên núi Alverna. Từ đó, Anh gợi lên cho các anh em thấy được sự đáp trả tình yêu của chúng ta đối với Chúa là một sự đáp trả không bao giờ đủ: "*Thiên Chúa không bao giờ đủ*". Anh chia sẻ với các anh em rằng : *"sau 35 năm bước theo Chúa, Anh nhận thấy ơn gọi Phan Sinh rất đẹp nếu chúng ta sống ơn gọi này cách nghiêm túc"*.

Sau phần chia sẻ, các anh em đã trao đổi với hai Anh nhiều vấn đề xoay quanh đời sống ơn gọi Phan Sinh, việc huấn luyện và truyền giáo.

Sau phần cám ơn của một em đại, Anh Cả lặp đi lặp lại rằng: "*Anh rất hạnh phúc*" và muốn ở lại thêm với các em, nhưng thời gian không cho phép vì các chuyến thăm viếng các anh em thuộc nhiều quốc gia khác nhau khiến Anh "*vắng nhà* " đã lâu.

Cuối cùng, Anh Tổng Phục vụ ban phép lành và ghi hình lưu niệm chung với các anh em, buổi gặp gỡ kết thúc vào lúc 9 giờ 40.

Gặp gỡ các anh em khấn trọng

Chiều ngày 10 tháng 04, lúc 14g30, Anh Tổng Phục vụ và Anh Tổng Cố vấn có giờ gặp gỡ với các anh em khấn trọng đang sống tại cộng đoàn Thủ Đức và một số anh em từ các cộng đoàn khác đến. Trong bài chia sẻ của Anh Cả nói đến các vấn đề chính sau:

Ân sủng – đức tin – Chúa Thánh Thần: Anh nhấn mạnh đến việc cần ý thức nhận ra mình là quà tặng Phúc Âm cần được trao ban cho người khác, cần có một xác tín vào Thiên Chúa và để cho Chúa Thánh Thần thúc đẩy trong tự do của ơn ban nhưng không.

Tình Huynh đệ: anh em hãy sống tình huynh đệ cách chân thật; nỗi lo nhất của Dòng hiện này, kẻ thù của đời sống huynh đệ là chủ nghĩa cá nhân mà chúng ta đang bị tiêm nhiễm.

Phúc Âm hóa: Anh nhấn mạnh việc Tỉnh Dòng hãy gửi anh em đi truyền giáo; hãy huấn luyện họ thành những nhà truyền giáo tốt. Một nhà truyền giáo tốt cần có 4 điểm: Kinh nghiệm về Thiên Chúa, đời sống huynh đệ, sống giữa mọi người và hiện diện cách hèn mọn.

Sau đó, trong phần thảo luận, anh em đã hỏi Anh Tổng Phục vụ về các vấn đề: việc khủng hoảng đức tin hiện nay, quan niệm về Thiên Chúa và đời sống nhân bản trong tình huynh đệ.

Buổi gặp gỡ kết thúc vào lúc 17g00 cùng ngày.

Buổi văn nghệ chào đón Anh TPV

Vào lúc 19g30 ngày 10 tháng 04, tại vườn hoa Học viện Phanxicô quận 9, có một chương trình văn nghệ sôi động, trẻ trung và mang đậm nét văn hóa Việt Nam để đón mừng Anh Tổng Phục vụ và Anh Tổng Cố vấn đến thăm Tỉnh dòng Việt Nam. Chương trình văn nghệ này do các anh em Học viện và các em Tìm Hiểu phối hợp trình diễn đã được chuẩn bị một thời gian trước đó. Chắc chắn rằng qua buổi văn nghệ này, những hình ảnh đẹp về văn hóa Việt, những nét trẻ trung của đông đảo các anh em trẻ tại mảnh đất hình chữ S này sẽ được mang theo trong trái tim của hai vị Thượng khách khi trở về Roma.

Viếng thăm Đan viện Clara

Sau hơn 1 tiếng rưỡi đồng hồ nói chuyện với các anh em thụ huấn, vào lúc 9g40 ngày 10 tháng 04, Anh Tổng Phục vụ và Anh Tổng Cố vấn cùng một số anh trong HĐTD Việt Nam tháp tùng đi qua thăm Đan viện Clara. Bắt đầu buổi viếng thăm là việc Anh Cả vào viếng nhà nguyện. Sau đó, Anh gặp gỡ nói chuyện với các chị em của Bà Chúa nghèo. Buổi nói chuyện diễn ra trong tình huynh đệ chân thành và cởi mở. Hình ảnh này làm gợi nhớ đến hình ảnh mà 800 năm trước thánh Phanxicô thỉnh thoảng cùng với một số anh em đến đan viện để thăm thánh Clara và các chị em của ngài. Sau giờ nói chuyện là thánh lễ được diễn ra trong khung cảnh nhà nguyện trang nghiêm và thánh thiện do Anh Tổng Phục vụ chủ tế. Kết thúc thánh lễ, Anh Cả ghi hình lưu niệm với các chị em Nghèo. Và sau đó là bữa cơm huynh đệ thân mật cũng không kém phần thịnh soạn do các chị thết đãi.

Thăm ĐHY Gioan B. Phạm Minh Mẫn

8 giờ sáng ngày 11 tháng 04, Anh Tổng Phục vụ và Anh Tổng Cố vấn cùng Anh Giám Tỉnh và Anh Thư Ký tháp tùng đi đến Tòa Tổng Giám mục Sài Gòn để thăm và chào ĐHY Gioan B. Phạm Minh Mẫn. Buổi thăm viếng và nói chuyện diễn ra ngắn gọn và cởi mở trong khoảng 20 phút. Nội dung buổi thăm hỏi xoay quanh những câu hỏi của Anh Cả với ĐHY về Giáo Hội Việt Nam, về công việc mục vụ, về sự cộng tác của Tỉnh Dòng Việt Nam đối với Giáo Phận. Sau cùng, Anh Cả cũng không quên gửi gắm anh em Việt Nam cho sự chăm sóc của vị Chủ chăn của giáo phận này.

Gặp gỡ với các anh trong Ban huấn luyện và Ban Phúc Âm hóa

Sau khi từ Tòa Tổng Giám mục Sài Gòn trở về, Anh Tổng Phục vụ lại có buổi gặp gỡ với các anh trong Ban Thư Ký huấn luyện và Ban Thư ký Phúc Âm hóa vào lúc 9g00, tại phòng họp Tỉnh dòng. Trước tiên, Anh Cả lắng nghe hai bài báo cáo ngắn của hai Anh Thư Ký về việc Huấn luyện - Học vấn và việc Mục vụ - Truyền giáo của anh em trong Tỉnh Dòng Việt Nam hiện nay. Kế đó, Anh Tổng Phục vụ cho anh em những lời khuyến dụ. Nội dung của bài khuyến dụ vẫn dựa trên 3 điểm chính yếu đó là: căn tính phan sinh, tình huynh đệ và truyền giáo. Anh đặc biệt nhấn mạnh đến việc phải huấn luyện cho những anh em làm công tác huấn luyện; việc huấn luyện phải thường xuyên, thường huấn phải đòi hỏi hơn huấn luyện khởi đầu. Tóm lại, anh em huấn luyện những con người làm sao để họ trở thành những người say mê con người và say mê Đức Kitô. Đồng thời, anh em cũng đừng tách rời giữa việc huấn luyện và truyền giáo. Do đó, hai Ban này có quan hệ mật thiết bổ sung cho nhau. Anh Cả nói rằng, anh em phải huấn luyện cho anh em trẻ trở thành những nhà truyền giáo tốt, cái tâm thức truyền giáo phải được khơi dậy ngay từ những giai đoạn huấn luyện khởi đầu. Sau bài khuyến dụ, anh em có 30 phút để thảo luận xoay quanh các vấn đề về huấn luyện và truyền giáo. Buổi gặp gỡ kết thúc vào lúc 10g30 cùng ngày. Sau đó, có thánh lễ chung với anh em tại nhà nguyện cộng đoàn Đakao do Anh Tổng Phục vụ chủ tế.

Gặp gỡ các anh chị PSTT, GTPS và CPS

Chiều ngày 11 tháng 04, lúc 14g30, Anh Tổng Phục vụ có buổi gặp gỡ với các anh chị PSTT, GTPS và CPS. Buổi gặp gỡ diễn ra trong bầu khí vui tươi và ấm áp trong tình gia đình. Trước tiên buổi gặp gỡ cũng vẫn bắt đầu bằng những bài báo cáo ngắn của các đơn vị thuộc Dòng Ba PSTT, GTPS và CPS. Sau đó, là phần chia sẻ của Anh Tổng Phục vụ. Đối với các anh chị PSTT, Anh nói rằng, vai trò làm chứng về đức tin, về đời sống phan sinh giữa đời quả là rất quan trọng cho Giáo hội và cho Hội Dòng. Anh chị cần xác tín hơn nữa vào vai trò và ơn gọi của mình. Đối với GTPS, Anh nói: với sức năng động của tuổi trẻ trong niềm tin vào Thiên Chúa và tinh thần phan sinh, các bạn hãy can đảm làm chứng cho các bạn trẻ khác biết về giá trị của Tin Mừng và tinh thần phan sinh mà mình đã được đón nhận. Đối với CPS, Anh nói rằng, các anh xuất tu chứ không xuất phan sinh, nghĩa là các anh vẫn hãy tiếp tục lối sống phan sinh trong bậc sống của mình. Buổi gặp gỡ kết thúc vào lúc 16g30 cùng ngày.

Gặp gỡ các chị FMM

Điểm thăm viếng cuối cùng của Anh Tổng Phục vụ trong dịp đến Việt Nam lần này là tại Cộng đoàn các chị FMM - Nguyễn Văn Đậu vào lúc 17g30 ngày 11 tháng 04. Cũng vẫn như tại các điểm thăm viếng khác, Anh Cả bắt đầu bằng việc vào Nhà Nguyện chầu Chúa, nhưng điểm đặc biệt ở đây Anh đã được các chị chào đón bằng bài hát tiếng Tây Ban Nha, sau đó cả cộng đoàn cùng hát thánh ca bằng tiếng La tinh ca tụng Thiên Chúa. Sau khi gặp gỡ các chị FMM và các anh chị PSTT tại vùng này, mọi người ra ngoài chụp hình lưu niệm với hai vị Khách quý. Sau đó là một vài tiết mục múa nho nhỏ do các em Bình Minh biểu diễn ngắn gọn khoảng 15 phút, rồi các chị mời Anh Tổng Phục vụ dùng bữa cơm chiều huynh đệ với các chị tại Nhà ăn cộng đoàn. Sau cơm chiều Anh Cả có giờ nói chuyện với các chị tại Hội trường. Nội dung giờ nói chuyện, Anh Cả nhắc đến mối tương quan và hợp tác tốt đẹp ở nhiều nơi nói chung và ở Việt Nam nói riêng của các chị đối

với anh em Phan sinh, và xin tiếp tục duy trì và thắt chặt sự cộng tác này trong tương lai. Anh nói vui với các chị rằng, các chị có cái đầu tri thức của dòng Tên, nhưng lại có trái tim hèn mọn của Phan sinh. Anh cũng đặc biệt nói đến linh đạo của các chị là chầu Thánh Thể và Truyền giáo. Với lối sống này, các chị đã đóng góp những công việc có giá trị cho Giáo hội và cho Gia đình Phan sinh. Buổi gặp gỡ kết thúc vào lúc 20g30 cùng ngày.

Lên đường đi Băng-Cốc

Chuyến viếng thăm Tỉnh Dòng Phanxicô Việt Nam của Anh Tổng Phục vụ thật ngắn ngủi chỉ vỏn vẹn 2 ngày rưỡi đã đến giờ kết thúc. Ngày hai Anh phải rời Việt Nam bay qua Băng-Cốc đã đến. Sáng ngày 12 tháng 04, lúc 8g00, Anh Giám tỉnh và các anh Cố vấn đã đưa tiễn hai Anh ra phi trường để hai Anh tiếp tục các chuyến viếng thăm khác tại Á châu.

Thông tin về các Anh Em sống ở Libya, Nhật Bản, và Bờ Biển Ngà.

Ngày 7-04-2011

Anh em thân mến,

Xin Chúa ban bình an cho anh em!

Tôi viết thư nầy để thông tin cho anh em biết về các anh em sống tại các nước đang trải qua một giai đoạn thực sự khó khăn, đó là nước Libya, Nhật Bản, và Bờ Biển Ngà.

Tuy ở giữa hoàn cảnh đáng ngại, nhưng anh em ở Libya vẫn bình an. Cho đến nay, họ tiếp tục hoàn thành công việc tại các nơi họ đang phục vụ trong cả hai thành phố Tripoli và Bengasi; chỉ có một anh từ Philippines phải về nước vì bị "stress" do hoàn cảnh gây ra. Hai anh giám mục của chúng ta ở Tripoli và Bengasi cũng đều ổn cả.

Các anh em ở Nhật Bản cũng bình an, như tôi đã đề cập đến trong lá thư đầu tiên tôi gửi để xin giúp đỡ nạn nhân động đất và sóng thần. Bây giờ Hội đồng TD đã quyết định giúp đỡ dân chúng trong giáo phận Sendai bằng cách cung ứng việc cứu trợ cấp thời và xây lại các cơ sở truyền giáo. Tại Tokyo, anh em chúng ta đã tiếp đón 47 người Philippines từ Fukushima, theo lời yêu cầu của Đại sứ nước Philippines. Các phẩm vật mà Trung ương Dòng đang nhận được sẽ được gửi đến cho Tình dòng chúng ta tại Nhật Bản, để anh em ở đó cosd thể giúp đỡ các nạn nhân theo như Hội đồng TD quyết định.

Liên quan đến Bờ Biển Ngà, chúng tôi vừa biết rằng các anh em tại nhà huấn luyện phải ra đi đến Lomé (Togo) để tránh giao tranh.

Đó là tất cả những gì chúng tôi biết cho đến nay. Đang khi tôi xin anh em cầu nguyện đặc biệt cho tất cả các anh em ở Libya, NhậtBản, và Bờ Biển Ngà, tôi cũng xin cảm ơn anh em vì những tặng phẩm cứu trợ chúng tôi đang nhận được để giúp đỡ các nạn nhân bị động đất/ sóng thần tại Nhật bản. Nguyện xin Chúa lành cho lòng quảng đại của anh em.

Thân ái,

Tu sĩ José Rodríguez Carballo, ofm. TPV

Khóa huấn luyện mới tại Brussels

Khóa huấn luyện dành cho các nhà truyền giáo mới bắt đầu vào ngày 1 tháng 3 năm 2011 tại Brussels. Có bảy ứng cử viên mới, trong đó có ba là Anh em hèn mọn và bốn Anh em Capuchins. Các điểm truyền giáo của họ là Haiti, Morocco, và Trung Quốc. Anh GianFrancesco phụ trách khóa học và Anh Didier là phụ trách nhà, cả hai anh chuẩn bị một khóa học cấp tốc về truyền giáo theo các văn kiện của Giáo Hội, linh đạo truyền giáo Phan sinh, các khía cạnh cơ bản của sứ mệnh phúc âm, và kiến thức văn hóa địa phương, những nơi mà anh em sẽ đến trong một vài tháng nữa. Huynh đệ đoàn tại Brussels cũng bao gồm hai Anh em khác, Anh Jean-Lân chính xứ và Anh Benjamin, phó xứ. Trong thời gian của khóa học (dạy bằng tiếng Pháp từ tháng 3-5 và bằng tiếng Anh từ tháng 8-11), cộng đoàn cũng đón tiếp thêm một Anh thuộc nhánh tu viện và một Anh thuộc nhánh Capuchin và ban huấn luyện để cho thêm phong phú.

Khai giảng Bộ Môn về Linh đạo và Đối thoại liên tôn

(Inauguration of the Cathedra of Spirituality and Interreligious Dialogue)

Lễ khai giảng Bộ môn để tưởng nhớ Đức Ông Luigi Padovese, OFMCap, đã diễn ra tại Đại học Giáo Hoàng Antonianum từ ngày 04-05 tháng ba; ông là Vị đại diện Tông tòa tại Anatolia, người đã bị giết chết hôm 3 tháng 6

năm 2010, ở Thổ Nhĩ Kỳ. Các điểm quan tâm của Bộ môn sẽ là tìm kiếm Thiên Chúa như một cầu nối để đối thoại giữa các tôn giáo; kinh nghiệm Ki-tô-giáo về Thiên Chúa trong cả Chúa Kitô và Chúa Thánh Thần trong mối quan hệ với các kinh nghiệm tôn giáo khác nhau; và lịch sử của các mối quan hệ và sự sống chung giữa các tôn giáo trên thế giới. Đặc biệt chú trọng đến sự hiện diện Kitô giáo ở Trung Đông; đó là một chủ đề đặc biệt yêu thích của Đức Ông Padovese và nó làm thành một yếu tố có ý nghĩa cho truyền thống Phan sinh mà sự hiện diện của dòng Phanxicô là gắn liền với Phương Đông Ki-tô-giáo, đặc biệt là Đất Thánh và Hồi giáo. Sáng thứ Sáu, là chào đón các giới chức khoa bảng và tôn giáo khác nhau , trong số đó có Anh José R. Carballo, Tổng Phục vụ và Tổng Chưởng ấn của Đại học Antonianum, Anh Mauro Jöhri, Tổng Phục vụ Nhánh Lúp Vuông, và Ông Kenan Gürsoy Đại sứ Thổ Nhĩ Kỳ cạnh Tòa Thánh. Hai vị diễn giả là Đức Hồng Y Jean-Louis Tauran, Chủ tịch Hội đồng Giáo hoàng về Đối thoại tôn giáo và Anh Pierbattista Pizzaballa, Giám hạt của Đất Thánh. Cuộc Hội nghị chuyên đề I tại Anatolia, Cilicia, và tại Cappadocia đã trở thành cuộc hội nghị cuối cùng do Đức Ông Padovese tổ chức, dự kiến sẽ diễn ra từ 23-29 tháng Sáu, 2010, tại Thổ Nhĩ Kỳ, nhưng bị đình chỉ do Đức ông đã qua đời trước đó.

Huấn luyện để quản lý tài chính đúng cách

Liên hiệp các Giám tỉnh Ý(COMPI) đã tổ chức một khóa học hội tại Assisi từ 28 tháng Hai - 1 tháng ba để huấn luyện các quản lý tỉnh dòng cũng như cộng đoàn trong lĩnh vực tài chính. Khoảng 135 Anh em thực hiện công tác này từ các tỉnh khác nhau của Liên hiệp đã tham dự. Trong số những người đã góp phần đáng chú ý tại hội thảo này có Hồng y Velasio De Paolis, Chủ tịch Ban kinh tế của Tòa Thánh và Anh Giancarlo Lati, Tổng quản lý của Hội dòng. Các diễn giả đã nói về khuôn mặt của anh quản lý địa phương, công nghệ mới nhất liên quan đến kế toán bằng vi tính, hiểu biết sâu sắc về khó nghèo và giàu có trong khuôn khổ của Giáo Hội, Linh đạo Phan sinh, và tầm nhìn mới về tài chính đánh dấu bằng sự hỗ tương. Để có một nền kinh tế Phan sinh mang tính ngôn sứ, anh Tổng quản lý đã đưa ra một vài gợi ý mà mỗi quản lý nên thực hiện cho riêng mình: 1) Khó nghèo (Sine proprio: Không có của riêng) cá nhân và cộng đoàn và việc hoàn trả (dâng trả lại); 2) một cảm thức thuộc về một huynh đệ đoàn phổ quát vượt ra ngoài tỉnh dòng và tu viện; 3) một lối sống giản đơn và nắm giữ được những điều cốt lõi; 4) ân sủng của một công việc phải được gìn giữ và phát triển; 5) quản lý minh bạch vì mọi thứ thuộc về huynh đệ đoàn; 6) sự tham gia của tất cả các Anh em trong việc

quản trị; 7) việc bảo quản và sự xứng đáng của các nơi thánh; 8) hiệp thông trong các vật dụng nhắm đến một nền kinh tế thể hiện sự liên đới; 9) việc sử dụng một quỹ chung như một cách từ bỏ chính mình và chia sẻ hoặc trong nội bộ hoặc cho người khác; và cuối cùng, 10) đưa ra những chọn lựa sống có tính luân lý, chẳng hạn như tôn trọng luật pháp, thể hiện công bình đối với người làm thuê, chú tâm sống không phung phí, và trên hết giữ trong tâm trí của chúng ta hình của "một người cha gia đình nhân từ" như là một ví dụ về việc quản lý tốt.

Khóa Học Hội này là để đáp ứng các đòi hỏi của Nhiệm vụ 54 của Tổng Tu nghị năm 2009, đòi hỏi phải mở các khóa huấn luyện về đề tài minh bạch, tình liên đới, đạo đức trong lĩnh vực tài chính và trong ánh sáng của linh đạo chúng ta. Ngoài việc tỏ ra hài lòng về nội dung của Hội thảo này, các quản lý tham gia khóa học cũng bày tỏ mong muốn có các cuộc học hội khác cũng về chủ đề nền kinh tế Phan sinh

Ý: Mộ Thánh Phanxicô mở lại cho công chúng

Assisi - Ngôi mộ của Thánh Phanxicô thành Assisi mở lại cho công chúng từ ngày 9-4, sau bảy tuần lễ chỉnh trang, lần chỉnh trang đầu tiên trong lịch sử lâu dài của mộ.

Thánh Phanxicô, vị thánh bổn mạng của nước Ý, được chôn cất trong một chiếc quách bằng đá thô năm 1230, và an nghỉ ở đó cho đến khi Giáo hội Công giáo quyết định chuyển thi hài của Ngài vào một cái bình bằng đồng tinh xảo, được đóng dấu ấn của Tòa Thánh năm 1818.

Bình cốt này đặt trong một hầm mộ mới được mở rộng, dưới bàn thờ chính của Vương Cung Thánh Đường Hạ ở quê nhà Assisi của thánh nhân.

Tảng đá của hầm mộ và kim loại của bình cốt đã được chùi sạch và đánh bóng trong thời gian kỷ lục, kể từ khi chúng được đóng cửa cho công tác chỉnh trang từ ngày 25-2 qua. Linh mục Enzo Fortunato, người phụ trách truyền thông của Vương cung thánh đường, nói: "Công tác bảo trì phi thường này được thực hiện cả ngày lẫn đêm, nhằm có thời gian hoàn thành càng ngắn càng tốt".

Ngài cho biết, các chi tiết kỹ thuật của công tác được làm sáng tỏ trong ngày 9-4, khi nhiều tu sĩ Phansinh ở khắp nơi trên thế giới tập trung tham dự thánh lễ do Đức Hồng y Angelo Bagnasco, chủ tịch HĐGM Ý, chủ sự.

Một ngọn đèn tạ ơn được thắp sáng lại trước phần mộ thánh nhân.

Ngọn đèn dùng dầu ôliu, do các miền nước Ý dâng tặng luân phiên vào ngày 4-10, là lễ thánh Phanxicô, cũng là ngày hòa bình quốc gia Ý. (ANSA 10-4-2011; Nguyễn trong Đa chuyển dịch)

TIN CẦU ÔNG LÃNH

Vào dịp Tết, anh em đã "thì thầm" dự đoán ai chuyển đi, ai không chuyển đi. Những dự đoán cứ dần vang xa, vang xa… cho đến ngày công bố danh sách chính thức. Và như mọi lần, những anh em có tên chuyển tới cộng đoàn mới lại "rục rịch" lên "kế hoạch" chuẩn bị mọi thứ để ra đi cho đúng hạn đã công bố. có anh thì được tiễn đưa rất long trọng như là đưa "dâu về nhà chồng" với một phái đoàn vừa đông vừa vui. Có những anh em khác thì lại "âm thầm" ra đi không ai hay không ai biết. Hình ảnh này làm cho tôi nhớ lại hai câu thơ trong bài thơ "Đất nước" của Nguyễn Đình Thi:

" Người ra đi đầu không ngoảnh lại,
Sau lưng thềm nắng lá rơi đầy".

Có lẽ di chuyển nhiều rồi nên anh em có nhiều kinh nghiệm "càng gọn gàng càng tốt". Và càng âm thầm chừng nào thì càng ra đi mau mắn chừng đó.

Cộng đoàn Cầu Ông Lãnh cũng có 3 anh em di chuyển đến những vùng đất mới. Những anh em lớn tuổi (một trên 90 và hai trên 80 tuổi) được giữ lại. Anh Ái nhanh nhẹn hơn vì không phải "vướng bận" sự gì nên đã lên đường từ cuối tháng hai, và Anh "nôn nao" với nhiệm vụ mới tại cộng đoàn Bình Giã. Anh Lam là người nhanh nhẹn thứ hai, chia tay cộng đoàn hai tuần sau đó. Và người còn nhiều "vướng bận" nhất đó là Anh Tín cũng "quyết tâm" ra đi vào ngày 25/03. Có cả một phái đoàn tháp tùng với Anh lên xứ sở sương mù. Tuy chỉ có mấy trăm cây số nhưng cả đoàn phải đi mất "hai ngày, một đêm" mới lên tới nơi. Như vậy, Anh sẽ còn vướng bận dài dài trong tương lai….

Có người đi thì cũng có người đến. Đến sớm nhất là Anh Long. Giáo dân cứ hay hỏi: có thầy trẻ đến sao chúng con không thấy? Vì Anh đi học từ sáng sớm cho đến tối mới về đến nhà thì làm sao mà thấy được. Có lẽ ban giám hiệu nhà trường muốn rèn luyện cho sinh viên của mình trở thành những sinh viên "châm chích" giỏi nhất chỉ trong một thời gian ngắn nhất nên mới bắt họ học nhiều như thế. Chúc cho Anh đạt thủ khoa trong các cuộc thi châm chích sắp tới. Kế đến là Anh Tân Phụ trách kiêm Cha sở, sau những ngày cuối cùng của những cuộc chia tay chia chân "đầy tình anh em, chị em". Anh đã bắt đầu công việc của mình sau khi chính thức được bàn giao nhiệm vụ Phụ trách và Quản xứ.

"Túm lại", về mặt nhân sự thì cộng đoàn bị "lỗ" rõ ràng. Vạn sự khởi đầu nan mà bị thua lỗ thì không biết trong tương lai có dẫn đến "te tua" hay không…? Ai muốn biết thì theo dõi những hồi sau sẽ rõ.

Giáo xứ cũng vừa trải qua những ngày tĩnh tâm Mùa chay (từ 31/03 đến 02/04/2011) để chuẩn bị cho những ngày cao điểm sắp tới. Số người tham dự cũng không nhiều hơn so với những năm trước.

Cộng đoàn đang bắt đầu một chu kỳ mới do đó chưa có nhiều tin mới để chia sẻ cho các anh chị em xa gần biết. Hy vọng kỳ sau sẽ có nhiều thông tin mới cho anh chị em hơn.

Cộng đoàn Sông Bé
đang thay da đổi thịt

Trung Chính.

Thành ngữ "thay da đổi thịt" dùng cho Cộng đoàn Sông Bé vào thời điểm này là rất thích hợp. Bởi lẽ thời gian này Cộng đoàn Sông Bé đã và đang có những thay đổi lớn lao cả về nhân sự, lẫn nhà ở.

Trước tiên, tôi xin được nói tới sự "đổi thịt nơi Cộng đoàn Sông Bé". Đó là sự thay đổi về nhân sự; yếu tố chính góp phần tạo nên cộng đoàn. Sau tu nghĩ tỉnh dòng các cộng đoàn đều có sự thay đổi về nhân sự. Sự thay đổi này mang đến cho mỗi cộng đoàn những luồng sinh khí, những sắc thái mới. Cộng đoàn Sông Bé cũng vậy, Anh Hiền đã chuyển đi và cộng đoàn có thêm năm thành viên mới là: Anh Lâm, Anh Phúc, Anh Hoàng, Anh Đức Trí, Anh Đình Hải (sắp lên). Nói theo ngôn ngữ của Anh Hậu: "cộng đoàn lúc này có ba cha rưỡi và tám thầy". Nhìn chung anh em trong Cộng đoàn Sông Bé đều mang dáng dấp của người trẻ; có người trẻ người, trẻ sức, có người lại trẻ tâm hồn, trẻ tiếng hát, tiếng cười và sự nhiệt tâm. Sức trẻ đã mang đến cho cộng đoàn sự năng động, sáng tạo, vui tươi. Những ngôn từ để nói về nhân sự của Cộng đoàn Sông Bé lúc này đã tiềm ẩn trong danh tánh của mỗi anh em. Đó là một lực lượng rất "Hùng Hậu", "Hoàn(g) Hảo". Về mặt nhân đức, đó là những anh em "Phúc Hậu". Nhưng cũng rất: "Hãi Hùng" một phát hiện độc đáo của anh Phúc (người nam "Hải Hùng"). Khi nhìn thấy một lực lượng "Hùng Hậu" như vậy, những anh em đã từng biết đến Cộng đoàn Sông Bé sẽ không ngừng thắc mắc và tự hỏi: "Chỗ đâu mà ở?". Câu hỏi trên cũng đã làm đau đầu những anh em cũ phải lo chỗ ở cho anh em mới đến. Thật là bất kính khi phải đón tiếp anh em mới đến mà lại nhét anh em vào những nơi ổ chuột, hay nhà kho. Nhưng cũng may Anh Hoàng đã có kinh nghiệm ở những nơi như thế này: "lúc mới lên Đà lạt anh cũng được nhét vào một nơi ổ chuột như thế". Nhưng đó chỉ là giải pháp tạm thời.

Giải pháp bền vững chính điều thứ hai mà tôi muốn trình bày: "sự thay da nơi Cộng đoàn Sông Bé". Từ nhiều năm nay, ai cũng nhận thấy cái vỏ bọc quá cũ kỹ, quá nhỏ nhắn, đã bị mối mọt đục khoét. Đặc biệt là kho vật liệu và dãy nhà sau, từng cái cột, cái kèo đã được bó ni lông để mối mọt khỏi rơi xuống nhà, nhiều mái tôn chơ vơ không xà gác, những bức tường rạn nứt… Cộng đoàn thường chật vật mỗi khi có anh em đến thực tập, nhiều khi phải huy động hết cả nhà khách vẫn không đủ. Bây giờ quân số cộng đoàn tăng lên đột ngột, từ một cộng đoàn neo đơn về nhân sự trở thành cộng đoàn lớn nhất nhất nhì trong tỉnh dòng chỉ sau Cộng đoàn mẹ Đa kao và các cộng đoàn huấn luyện. Điều đó cũng cho thấy sự quá tải trong căn nhà xập xệ này. Bây giờ mỗi ngóc ngách của căn nhà đều được tận dụng một cách triệt để. Phòng lớn ngăn đôi để hai người ở, hay một nửa để máy móc một nửa để người ngủ. Những nhà kho dọn dẹp được đều trở thành phòng ngủ của anh em. Hành lang thì được tận dụng để vật liệu xi măng hay máy móc. Đến chuồng gà, chuồng vịt cũng bị cạnh tranh chỗ ở. Tôi bỗng nhớ lại báo cáo cuối năm của cộng đoàn, với giọng văn cứng

rắn anh phụ trách đã viết rằng: *"Hiện tại chỉ có tám anh em mà phải tận dụng tất cả mới đủ chỗ ở. Lại nữa nhà đã xuống cấp. Thời gian tới chắc chắn phải làm nhà, nhằm tới phát triển"*.

Những yếu tố nội tại nêu trên cộng với yếu tố ngoại tại là sức trẻ, sự năng động của anh em mới và mùa mưa cũng đang ngấp nghé đến gần, Anh em trong cộng đoàn đã gấp rút chuẩn bị xây nhà. Bắt đầu từ việc phá nhà kho, dọn đất, làm nhà tiền chế, làm đường, dọn nơi đổ vật liệu, mua vật liệu, mua dụng cụ cần thiết, chuyển cây cảnh, thuê thợ… Công việc chuẩn bị coi như đã ổn, chỉ còn việc khởi công.

Đó là tất cả những gì anh em Sông Bé có thể làm được, công trình hoàn thiện như thế nào còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố. Xin anh em trong tỉnh dòng hãy chờ đợi chia sẻ lần sau. Xin anh em hỗ trợ và cầu nguyện cho Cộng đoàn Sông Bé. Vài tin vắn xin được gửi tới anh em.

Hãy để cho Lời Chúa mở cửa lòng bạn *(tiếp theo trang 35)*

- Bạn sẽ biết khi nào bạn đi đúng hướng khi bạn thấy mình bình an, vui vẻ, yêu thương, nhân từ và kiên nhẫn hơn. Đức Giêsu nói rằng, "Bạn biết cây nhờ trái của nó" (Mt 7,16). Bạn sẽ bắt đầu thấy hoa trái của Thánh Thần (Gl 5,22-26) lớn lên trong kinh nghiệm hằng ngày của bạn. Sự biến đổi có thể chậm và không thể nhận thấy được như sự tăng trưởng của cây cối, nhưng cũng tương tự như thế.

Khao khát Thiên Chúa

"Này đây Ta đứng trước cửa và gõ. Ai nghe tiếng Ta và mở cửa, thì Ta sẽ vào nhà người ấy, sẽ dùng bữa với người ấy, và người ấy sẽ dùng bữa với Ta." (Kh 3,20).

Đôi khi chúng ta quên mất rằng Thiên Chúa rất muốn đến gần chúng ta, bước vào sự thân mật tận cõi lòng chúng ta. Nhưng Thiên Chúa sẽ không ép buộc. Thiên Chúa sẽ gõ và chờ đợi. Đôi khi bước đầu chúng ta phải thực hiện trong việc mở cửa là dành thời gian và sự tĩnh lặng đủ để lắng nghe. Với *lectio divina* chúng ta mở cửa ra và cho Thiên Chúa một không gian trong lòng chúng ta.

Tôi gặp một người tham dự cuộc tĩnh tâm mới đây, chị Anne, chị viết về kinh nghiệm của mình trong cuộc gặp gỡ này "Tôi có thể tóm lược việc cầu nguyện trong đời tôi như là một thử thách và sai lầm. Nhìn lại thì thấy rằng sai lầm của tôi liên quan đến việc không để cho mình nên một với Đức Kitô….

"Trong quá khứ tôi đã thất bại để cho Người khởi xướng việc lưu ý đến những nhu cầu sâu xa nhất của trái tim tôi. . . . [thế rồi] tôi gặp một nhóm nữ tu dễ thương và năng động chỉ cho tôi cách cầu nguyện theo kiểu *lectio divina*. Thực sự, lúc đầu tôi đã cố gắng, tôi cảm thấy như tinh thần của tôi được kết hiệp thực sự với Thiên Chúa! . . . Giờ đây, mỗi ngày tôi biết tôi đã được trao tặng đời sống mới khi tôi cầu nguyện bằng *lectio divina*, và tôi dâng lên những lời ca ngợi biết ơn mà nhờ đó tôi có một cung cách cầu nguyện tốt hơn!"

Nguyện xin Lời Chúa mở cửa cho bạn hướng tới những nẻo đường tốt hơn để cầu nguyện.

CHƯƠNG TRÌNH
NĂM THÁNH CLARA TẠI AT-XI-DI

Để hiệp thông mừng Năm Thánh với các Chị Em Dòng Clara, Chia Sẻ xin đưa tin về Chương trình các buổi cử hành và các sự kiện trong năm thánh tại At-xi-di

THÁNH NỮ CLARA
MỪNG 800 NĂM
NGÀY THÁNH NỮ THÁNH HIẾN CHO CHÚA
"TUUM SEMPER VIDENS PRINCIPIUM"

"Tuyên hứa luôn luôn tuân giữ đời sống và Bản luật này"

(Luật sắc dụ 2,11)

VƯƠNG CUNG THÁNH ĐƯỜNG
ĐỨC BÀ CÁC THIÊN THẦN Ở PORZIUNCOLA

- Từ 16-4-2011 đến 11-8-2012 -

CÁC CỬ HÀNH

16.4.2011	Assisi – Porziuncola	**Lễ khai mạc** (19.00): Rước kiệu từ nhà thờ chính tòa thánh Rufino ở Assisi đến Vương cung thánh đường Đức Bà các Thiên thần ở Porziuncula
22.6.2011	San Damiano	Lễ khấn
10.8.2011	San Damiano	Vọng giờ Ly trần của thánh nữ Clara
11.8.2011	- Vương cung thánh đường Clara - Vương cung thánh đường Đức Bà các Thiên thần ở Porziuncola - San Damiano	Lễ cử hành trọng thể
23.9.2011	Vương cung thánh đường Clara	Lễ tìm được thi hài thánh Clara
27.10.2011	- Vương cung thánh đường Đức Bà các Thiên thần ở Porziuncola	Kỷ niệm 25 năm ngày diễn ra cuộc gặp gỡ cầu nguyện cho Hòa bình
15 - 18.11.2011	- Vương cung thánh đường Clara	Tam nhật thánh mừng thánh Anê thành Assisi
21 – 28.11.2011	- Vương cung thánh đường Clara - Vương cung thánh đường Đức Bà các Thiên thần ở Porziuncola	*Hành hương* viếng xác thánh Camilla Battista thành Varano
31.3.2012	Porziuncola – Assisi	Tuyên xưng và lễ vọng (Porziuncola – San Damiano – Saint Clare)
22.6.2011	San Damiano	Lễ khấn
10.8.2011	San Damiano	Vọng cầu nguyện Giờ Ly trần của thánh Clara
8.8.2012	Nhà thờ Angelo ở Panzo/Assisi	Lúc 9g tối: cử hành và huấn giáo về chủ đề thánh hiến
9.8.2012	Nhà thờ thánh Phaolô các Viện mẫu/Bastia	(Tưởng nhớ bộ Luật) lúc 9g tối: cử hành và huấn giáo về chủ đề thánh hiến
10.8.2012	San Damiano	Lúc 9g tối: cử hành và huấn giáo về chủ

		đề thánh hiến
11.8.2011	- Vương cung thánh đường Clara - Vương cung thánh đường Đức Bà các Thiên thần ở Porziuncola - San Damiano	Lễ cử hành trọng thể

CÁC SỰ KIỆN

15.4.2011	Vương cung thánh đường Clara	Lúc 4g30 chiều: Gặp gỡ thiêng liêng và văn hóa, và giới thiệu cuốn sách "Gặp thánh Clara" của G. Casagrande
Mùa hè 2011	San Damiano	Hòa nhạc và sự kiện văn hóa tôn vinh thánh Clara
12.8.2011	- Vương cung thánh đường Đức Bà các Thiên thần ở Porziuncola	Hoà nhạc trong Nội cấm lớn của tu viện tôn vinh thánh Clara
26 – 30.9.2011	- Vương cung thánh đường Đức Bà các Thiên thần ở Porziuncola	*Nói về ước muốn nhiệt tình của Thánh Giá nghèo. Thánh Clara nhân bách chu niên thánh hiến của Ngài.* Tuần lễ hội học Phan sinh, cùng hợp tác với I.T.A.
Tháng 9 đến 10.2011	San Damiano	Triển lãm tranh ở "Phòng trưng bày Bài Ca" về thánh Clara
8.12.2011 Đến 2.2.2012	Vương cung thánh đường Đức Bà các Thiên thần ở Porziuncola	*Ôi sự khiêm hạ đáng trọng.* Triển lãm các máng cỏ ở nhà thờ Porziuncula tôn vinh thánh Clara
Tháng 12.2011 Đến 1. 2011	San Damiano	Triển lãm tranh ở "Phòng trưng bày Bài Ca" về thánh Clara
6 – 11.2.2012	Vương cung thánh đường Đức Bà các Thiên thần ở Porziuncola	Hội nghị quốc tế Chủ tịch các liên đoàn của Dòng Clara
12 – 18.2.2012	Vương cung thánh đường Đức Bà các Thiên thần ở Porziuncola	Hội nghị quốc tế Phó Chủ tịch các liên đoàn của Dòng Clara
26.2 – 27.5.2012	Vương cung thánh đường Đức Bà các Thiên thần ở Porziuncola	- *Triển lãm: Ước muốn nhiệt tình...Đoàn sủng Clara trong lịch sử* - Triển lãm: *Thánh Clara hôm nay trong nghệ thuật và đời sống*
26.5.2012	Vương cung thánh đường Đức Bà các Thiên thần ở Porziuncola	Hoà nhạc của ca đoàn Giáo phận Roma, do Marco Frisina điều khiển, và tôn vinh thánh Clara
24.6 – 16.9.2012	Vương cung thánh đường Đức Bà các Thiên thần ở Porziuncola	Triển lãm: Sự đơn sơ tinh tuyền và thánh thiện*: Minh họa về thánh Phanxicô và thánh Clara*
11.8.2012	Vương cung thánh đường Đức Bà các Thiên thần ở Porziuncola	- Hội nghị về thánh Clara - Khánh thành Khu Nội cấm tôn vinh thánh Clara

THUẬT LÃNH ĐẠO

Bài này trích trong Philomena Agudo, ***Ta đã chọn con*** *(I Chose you), Nguyễn ngọc Kính chuyển ngữ, tr. 160-173.*

"Anh em biết: thủ lãnh các dân thì dâng uy mà thống trị dân, những người làm lớn thì lấy quyền mà cai quản dân. Giữa anh em thì không được như vậy: Ai muốn làm lớn giữa anh em, thì phải làm người phục vụ anh em. Và ai muốn làm đầu anh em thì phải làm đầy tớ anh em. Cũng như Con Người đến không phải để được người ta phục vụ, nhưng là để phục vụ và hiến dâng mạng sống làm giá chuộc muôn người." (Mt 20,25-28)

Người lãnh đạo chính hiệu là người có nhân cách chân thực. Lãnh đạo không phải là biểu dương quyền lực, cũng không phải là thống trị hay kiểm soát các thành viên. Thuật lãnh đạo đòi hỏi người lãnh đạo phải chân thành tôn trọng quyền lợi của mỗi thành viên và không ngừng quan tâm đến hạnh phúc của mỗi người trong nhóm. Nhờ trung thực với mình, người lãnh đạo có thể chân thành và trung thực với các thành viên.

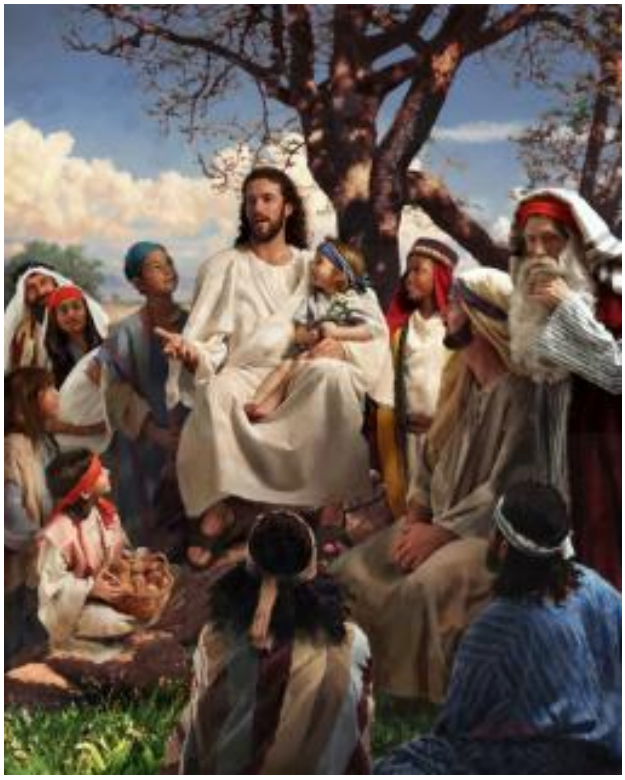

A. Những nhân tố của thuật lãnh đạo

1. Nhạy cảm[1]

Người lãnh đạo có năng lực là người nhận biết các nhu cầu sau đây:

- Nhu cầu được chấp nhận
- Nhu cầu được khích lệ và đánh giá cao
- Nhu cầu an toàn
- Nhu cầu khoẻ mạnh thể lý
- Nhu cầu thể hiện chính mình

Nhờ sự nhạy cảm, người lãnh đạo có khả năng tạo nên mối tương giao thân ái với các thành viên và bầu khí tin tưởng. Các thành viên trong nhóm không thể đi theo người lãnh đạo, trừ phi họ nhận thấy các nhu cầu của mình sẽ được đáp ứng. Đó là điều mà bạn có thể nhận thấy qua các cuộc bầu cử. Ứng cử viên thắng cử là người chứng tỏ mình có khả năng đáp ứng các nhu cầu của các cử tri. Trên thực tế thì người lãnh đạo không thể đáp ứng mọi nhu cầu của thành viên; tuy nhiên, chính nhờ sự nhạy bén của người lãnh đạo mà các thành viên gia tăng niềm hy vọng và tin tưởng.

Nhạy cảm là khả năng thông cảm với những cảm xúc của người khác. Nhờ sự nhạy cảm, người lãnh đạo có khả năng đáp lại những cảm xúc của người khác. Nếu người lãnh đạo biết đặt mình vào hoàn cảnh của các thành viên, họ sẽ biết thông cảm và quan tâm đến các thành viên. Người lãnh đạo có năng lực thì hiểu biết sự khác biệt của mỗi người và tôn trọng sự độc đáo của mỗi người. Nếu người lãnh đạo biết tôn trọng cá tính của mỗi người, họ có thể sử dụng các năng khiếu và tài năng của mỗi thành viên, đồng thời không áp đặt những kỳ vọng không thiết thực lên các thành viên. Nếu người lãnh đạo biết cảm thông với những hạn chế của các thành viên, họ sẽ phán đoán chính xác khi bổ nhiệm các thành viên vào chức vụ hay công tác đặc thù. Các thành viên sẽ hoàn thành nhiệm vụ tốt nhất, một khi họ cảm thấy người lãnh đạo thông cảm với họ, nhận ra khả năng và giới hạn của họ.

[1] Nhạy cảm / Cảm thụ tính (sensitivity): Khả năng nhận biết, hiểu, thông cảm và đáp ứng thích hợp với cảm xúc của người khác (ND).

2. Thuyết phục dịu dàng và tế nhị

Người lãnh đạo có năng lực thì tỏ ra dịu dàng và tế nhị khi thuyết phục người khác. Sự thô lỗ thì làm cho người khác tức tối và giận dữ. Khả năng thuyết phục là một kỹ năng và khéo léo. Người lãnh đạo cần tập luyện lâu dài. Khả năng thuyết phục đòi hỏi người lãnh đạo phải hiểu biết bản tính nhân loại và nhân cách mỗi một thành viên. Nhờ khả năng thuyết phục và tế nhị, người lãnh đạo có thể thu phục nhân tâm các thành viên, khi các thành viên tin tưởng rằng nhân phẩm họ được tôn trọng. Người lãnh đạo có khả năng thuyết phục, khi họ giúp mỗi thành viên hiểu rõ mục tiêu của nhóm. Họ phải biết chắc là các thành viên hiểu đầy đủ các mục tiêu của nhóm. Nếu người lãnh đạo biết lượng định mức độ hiểu biết của các thành viên về mục tiêu của nhóm, họ sẽ có nhiều thuận lợi trong việc xử trí và thuyết phục các thành viên. "Thuyết phục" không có nghĩa là "lèo lái." Thuyết phục là khả năng thu phục tâm trí và con tim của các thành viên trong nhóm. Để có thể thu phục tâm trí các thành viên, người lãnh đạo cần có trí thông minh trên trung bình và một lương tri sắc bén. Các thành viên dễ dàng nhận ra trí tuệ yếu kém và sự thiếu lương tri của người lãnh đạo. Chỉ bấy nhiêu thôi cũng đủ làm cho họ không còn tin tưởng người lãnh đạo.

Để thu phục con tim các thành viên, người lãnh đạo cần phải nhạy bén. Người lãnh đạo cần thoải mái với các cảm xúc của mình và trung thực với các cảm xúc đó**.** Bằng cách ấy, người lãnh đạo mới có thể chuyển tải sự chân thành. Nếu thiếu chân thành, người lãnh đạo không thể hy vọng là mình có thể đánh đông con tim các thành viên. Trong số những nhà lãnh đạo danh tiếng của Hoa Kỳ, tổng thống Abraham Lincoln đã thành công trong việc đánh động tâm trí và con tim dân chúng Hoa Kỳ. Ông không phải là một nhà chính trị. Ông là con người của lòng chân thành.

3. Hiểu biết bản tính con người

Thật buồn cười vì đôi khi chúng ta có khuynh hướng tìm hiểu tâm lý của một "siêu nhân" và "tác phong thiên thần" hơn là tìm hiểu bản tính nhân loại mà Thiên Chúa ban tặng cho chúng ta. Để hiểu biết bản tính nhân loại, trước tiên chúng ta cần đón nhận bản tính nhân loại như một quà tặng – những khả năng độc đáo của mỗi người, cũng như các giới hạn của mỗi người – kể cả các thiên tài và các thánh nhân. Hiểu biết bản tính nhân loại là tôn trọng khả năng cũng như giới hạn của các thành viên. Nếu người lãnh đạo biết được năng khiếu, chuyên môn và sở thích đặc biệt của các thành viên được uỷ thác cho mình, chắc chắn ông sẽ bổ nhiệm mỗi người vào nhiệm vụ thích hợp với khả năng và chuyên môn của họ. Nếu người lãnh đạo giao phó công việc cho một người thiếu chuyên môn trong lãnh vực đó, không phù hợp với sở thích và khả năng của mình, thì quả là bất công và tàn nhẫn nếu người ta đòi hỏi người đó phải hoàn thành tốt công việc được giao phó. Từ muôn thuở, Thiên Chúa ban cho mỗi người một năng khiếu hay khả năng riêng và muốn cho họ tìm thấy hạnh phúc và sung mãn khi phát huy năng khiếu và khả năng của mình trong những công việc thích hợp.

Nếu người lãnh đạo hiểu biết bản tính con người, họ cũng quan tâm đến những hạn chế của sức khỏe và sức chịu đựng của con người. Một vài nhà lãnh đạo quá nhấn mạnh đến hiệu năng và đòi hỏi mọi thành viên phải chăm chỉ làm việc và có hiệu quả. Một cách vô thức, đôi khi người lãnh đạo làm cho các thành viên nghĩ rằng càng làm thêm giờ thì càng được trân trọng. Cuối cùng thì họ sẽ mệt mỏi, bực bội, tổ chức công việc thiếu hợp lý, và vì thế mà làm tiêu tan những thành quả đã gặt hái được. Nếu người lãnh đạo tạo điều kiện cho các thành viên có đủ thời giờ thư giãn, các thành viên sẽ làm việc có hiệu năng.

Nhu cầu được chú ý là một nhân tố quan trọng khác trong bản tính nhân loại. Người lãnh đạo có năng lực là người có khả năng giao tiếp thân tình với các thành viên trong nhóm. Nhờ mối quan hệ thân thiện và cá vị mà người lãnh đạo duy trì lòng tự trọng. Nếu người lãnh đạo tỏ ra xa cách và vô cảm, họ sẽ không được các thành viên ủng hộ. Khi người lãnh đạo quan tâm đến từng thành viên, thì chính thái độ đó thúc đẩy các thành viên dồn hết tâm trí và năng lực vào công việc của họ. Khi các thành viên nhận thấy người lãnh đạo thực sự trân trọng và tin tưởng họ, họ sẽ làm việc có hiệu năng.

Tự bản tính, con người thường hưởng ứng khi được khích lệ hơn là khi bị chỉ trích liên tục. Nếu hiểu rõ hoàn cảnh của người lãnh đạo, chúng ta có thể nhận ra sự phê bình tích cực của họ. Tuy nhiên, nếu người lãnh đạo liên tục chỉ trích nhằm phô trương quyền lực, các thành viên sẽ mất hết nhiệt tình và tỏ thái độ "mặc kệ tôi" hay "buông xuôi." Thay vì chỉ trích, người lãnh

đạo cần khôn khéo khích lệ và trình bày thực trạng cho các thành viên, làm như thế là khơi dậy nơi họ niềm hy vọng và sáng kiến để cải thiện công việc.

4. Tôn trọng sáng kiến của thành viên

Nếu người lãnh đạo tin tưởng khả năng của các thành viên, thì họ có khả năng tôn trọng sáng kiến của các thành viên khi chu toàn công việc. Khi người lãnh đạo kiểm soát sít sao quá mức, các thành viên không còn óc sáng tạo khi làm việc và chỉ đạt hiệu năng tối thiểu. Người lãnh đạo càng tìm cách kiểm soát, các thành viên làm việc càng kém hiệu năng. Sự nhiệt tình bị tê liệt vì sự giám sát hay kiểm tra thái quá. Người lãnh đạo cần ý thức mỗi thành viên có một nhận thức khác nhau và thi hành công việc theo nhận thức riêng của họ. Tất nhiên là họ sẽ tiếp tục thi hành công việc được giao phó, nhưng theo một cách thức khác không như người lãnh đạo chờ đợi. Nếu người lãnh đạo cố gây áp lực để các thành viên làm theo quan điểm của mình, thì điều đó chỉ gây nên bất lợi mà thôi. Họ sẽ làm việc cách miễn cưỡng. Khi người lãnh đạo tôn trọng sáng kiến của mỗi thành viên, đó là dấu hiệu họ trân trọng những khả năng mà Thiên Chúa ban cho mỗi người.

5. Cởi mở đón nhận quan điểm và ý kiến của thành viên

Khi người lãnh đạo lấy quyết định mà chỉ dựa vào nhận thức và quan điểm riêng của mình mà thôi, chóng hay chầy các thành viên sẽ không còn tín nhiệm họ nữa. Trước khi lấy bất cứ quyết định hệ trọng nào, người lãnh đạo cần tìm hiểu các thành viên nhận thức và có ý kiến như thế nào về vấn đề đó. Nhờ tham khảo ý kiến các thành viên, người lãnh đạo có thể thu thập nhiều dữ liệu và dựa vào đó mà lấy những quyết định quan trọng. Qua việc tham khảo và khảo sát, người lãnh đạo nắm bắt được cảm nghĩ và thái độ của nhóm một cách chính xác, đó là những yếu tố không thể thiếu khi vạch ra mục tiêu và đường hướng. Người lãnh đạo nên hội ý thường xuyên với các thành viên. Một cá nhân dù lỗi lạc đến đâu đi nữa thì nhận thức vẫn bị hạn chế và tầm nhìn vẫn hạn hẹp. Nếu cả nhóm buộc phải tuân theo quan điểm của một cá nhân, thì những ai có quan điểm khác biệt sẽ cảm thấy bị loại trừ và bỏ rơi. Hậu quả là họ không hạnh phúc và tức giận.

6. Kỹ năng tổ chức và điều hành

Thuật lãnh đạo không chỉ là "đoàn sủng." Để gặt hái thành công trong thuật lãnh đạo, người lãnh đạo cần có những kỹ năng. Sau đây là những kỹ năng thiết yếu:

- Giao tiếp
- Uỷ quyền
- Đào tạo người kế nhiệm
- Tổ chức nhóm
- Hợp tác nhóm
- Đặt kế hoạch
- Thực hiện các quyết định
- Tương quan liên vị

Người lãnh đạo không thể thủ đắc các kỹ năng một sớm một chiều. Người lãnh đạo cần được huấn luyện và tự rèn luyện để phát huy các kỹ năng trên. Quả thiếu sót nếu một người lãnh đạo được tuyển chọn chỉ vì người đó có nhân cách hay nhân đức mà thôi. Đào tạo và kinh nghiệm là những yếu tố quan trọng nơi người lãnh đạo. Trong bất cứ tổ chức nào, người ta cũng quan tâm đến việc huấn luyện thường xuyên và đào tạo những người lãnh đạo tương lai. Những người lãnh đạo tương lai cần đi thực tập trong những môi trường khác nhau, đó là những cơ hội giúp họ phát huy những kỹ năng cần thiết của thuật lãnh đạo. Nếu không được huấn luyện và thiếu những kỹ năng cần thiết, người lãnh đạo có thể làm cho các thành viên bối rối và thất vọng.

7. Duy trì sự lành mạnh cảm xúc và thể lý

Người lãnh đạo có năng lực thì có thể duy trì sự lành mạnh cảm xúc và thể lý. Nếu người lãnh đạo rối loạn cảm xúc, họ có thể gây xáo trộn. Nếu người lãnh đạo suy giảm sức khoẻ vì làm việc quá tải, thì năng lực lãnh đạo cũng suy giảm. Người lãnh đạo có năng lực thì biết giữ quân bình giữa làm việc và nghỉ ngơi, đồng thời luôn tâm niệm rằng mình chỉ có khả năng đối phó với áp lực, nếu mình có thời giờ "nạp năng lượng.' Cần kiểm tra y tế hằng năm để duy trì sức khỏe, đó là một yếu tố cần thiết để lãnh đạo cho hiệu quả.

B. Kỹ năng giao tiếp và thuật lãnh đạo

Người lãnh đạo sẽ không thành công, nếu thiếu kỹ năng giao tiếp. Để hướng dẫn người khác, người lãnh đạo cần có những kỹ năng để chuyển tải thông điệp một cách trọn vẹn, đầy sức thuyết phục, khôn khéo và dịu dàng. Có

những người lãnh đạo phô trương hình ảnh bản thân bằng từ ngữ "đạo to búa lớn," những từ ngữ ấy làm cho thuộc cấp nhầm lẫn và hiểu sai. Có người lại thích đưa ra những thông điệp "đanh thép hơn." Tuy nhiên, những thông điệp mang tính độc đoán và hống hách sẽ làm cho thuộc cấp cảm thấy bực bội và phản kháng. Có những người lãnh đạo biết tổ chức và rất sáng tạo, nhưng lại thiếu khôn khéo và sức thuyết phục. Hậu quả là các thuộc cấp chống đối cách tinh vi và không bao giờ thực hiện những ý tưởng lỗi lạc ấy.

1. Những yếu tố trong giao tiếp

Chúng ta giao tiếp với nhau không chỉ bằng ngôn từ, mà còn qua những yếu tố sau đây:

- Thái độ
- Nhân cách
- Cách phát biểu: âm điệu và ngôn ngữ của thân xác
- Khả năng lắng nghe
- Nhạy cảm với tình trạng thể lý và tâm lý của người khác

a. Thái độ

Khi giao tiếp, người lãnh đạo luôn luôn chuyển tải tình trạng tinh thần của mình một cách vô thức. Nếu người lãnh đạo có cái nhìn tích cực về mình và cuộc sống, họ sẽ giao tiếp với thái độ tích cực. Nhờ đó mà các thuộc cấp có thể cảm thấy lạc quan và nhiệt tình khi thực hiện công việc của mình. Trái lại, nếu người lãnh đạo có cái nhìn tiêu cực, họ sẽ chuyển tải sự thù địch, xa cách, ngờ vực và chỉ trích liên tục. Họ không có khả năng chấp nhận và khích lệ các thuộc cấp. Họ nhanh nhẩu chỉ trích những thất bại và lỗi lầm của thuộc cấp hơn những người lãnh đạo có thái độ tích cực. Vì thế, họ khó chịu và bất mãn khi chu toàn nhiệm vụ của mình và khi cộng tác với những người khác. Họ tìm cơ hội để chỉ trích và lên án, nhưng không bao giờ tìm cơ hội để khích lệ các thành viên đã hoàn thành công việc mỹ mãn hay cám ơn sự cộng tác của họ.

Nếu người lãnh đạo có thái độ tích cực, họ không dễ nao núng vì lỗi lầm hay thất bại. Họ có khả năng nắm bắt các tình huống với một cái nhìn lạc quan và tiếp nhận những đề nghị tích cực để cải thiện hoàn cảnh. Người lãnh đạo tích cực thì muốn khích lệ hơn chỉ trích. Họ luôn tràn trề hy vọng và kích thích lòng nhiệt huyết của thành viên. Nhờ thái độ tích cực của người lãnh đạo, các thành viên được khích lệ trung thành và cộng tác tích cực.

Tại sao thông điệp của Đức Kitô có sức lôi cuốn? Bạn hãy đọc các dụ ngôn và suy niệm Lời Chúa. Bạn sẽ nhận thấy thái độ tích cực của Người, một thái độ chan chứa hy vọng, đầy lòng trắc ẩn, bao dung và sẵn sàng cho mọi người có

"một cơ hội khác."

b. Nhân cách người lãnh đạo

Người lãnh đạo có năng lực thì chiếu toả một nhân cách trưởng thành và toàn nhập. Không thiếu những người lãnh đạo trí thức thông thái, có óc sáng tạo và tài năng tổ chức lỗi lạc, nhưng thiếu trưởng thành cảm xúc và dễ cảm thấy bị đe doạ. Một nhân cách như thế thì không thể làm cho các thành viên tin tưởng và trung thành. Nhân cách toàn nhập thì biểu lộ sự trưởng thành cảm xúc và tri thức. Có một sự phối hợp hài hoà giữa các tài năng và ý thức về giới hạn của mình. Toàn nhập không có nghĩa là trở nên "một người phi thường" hay "siêu nhân." Toàn nhập đặt nền tảng trên việc chấp nhận mình và đánh giá đúng bản tính nhân loại. Người lãnh đạo toàn nhập là người "hoà nhã" và "bao dung" với mình và với người khác. Họ trung thực với những giới hạn và lỗi lầm của mình, và vì thế mà họ có lòng trắc ẩn với mình và với người khác. Họ không bị giam hãm trong cảm xúc thù địch, ngờ vực hay thất vọng. Họ có khả năng xử lý sự tức giận cách thích đáng và trưởng thành. Họ không dành chỗ cho sự ghen tỵ nhỏ nhen, bởi vì họ nhận biết sự độc đáo của mình và không hề cảm thấy bị đe doạ vì người khác có nhiều tài năng hơn mình. Người lãnh đạo toàn nhập không chịu khuất phục sự xao xuyến và hoảng loạn. Họ nhận biết cảm xúc xao xuyến trong những hoàn cảnh gay cấn, nhưng không để cho cảm xúc xao xuyến làm cho họ bị tê liệt và không thể hoạt động hiệu quả được. Họ cảm thấy an toàn. Nhờ cảm xúc an toàn và tự tin,

cùng với sự phó thác và vững tin vào sự trợ giúp của Thiên Chúa, người lãnh đạo có thể đối phó với cơn khủng hoảng mà không hoảng loạn.

c. Cách phát biểu

Khi phát biểu bằng lời nói thì cách phát biểu gồm hai yếu tố: âm điệu và ngôn ngữ thân xác. Âm điệu chứa đựng thông điệp. Giọng nói cao vút và chói tai có thể chuyển tải sự tức giận và thất vọng. Giọng nói cộc lốc và hống hách thì chuyển tải mệnh lệnh và độc đoán. Những giọng nói như thế quả là một bất lợi đối với hình ảnh người lãnh đạo. Chúng biểu lộ ước muốn thống trị, cảm xúc bất an và tự ty thầm kín. Trái lại, giọng nói dịu dàng và uyển chuyển sẽ lôi cuốn người khác chú ý và trân trọng lắng nghe. Nếu chúng ta chuyển tải thông điệp bằng lời nói hoà nhã và giọng nói uyển chuyển, thì người nghe dễ chấp nhận và dễ hiểu thông điệp của chúng ta hơn. Nếu chúng ta chuyển tải thông tin bằng một âm điệu chói tai hay cộc lốc, thì người nghe rất dễ hiểu sai thông tin đó. Vì thế, người lãnh đạo cần phải biết âm sắc giọng nói của mình và tập luyện để có được một giọng nói dịu dàng.

Một cách vô thức, ngôn ngữ thân xác cũng cho thấy thái độ của người phát biểu. Người ta có thể chuyển tải thái độ tiêu cực hay tích cực qua tư thế của đầu, thân mình, bàn tay hay đôi chân. Khi người lãnh đạo nói chuyện với thuộc cấp mà mắt nhìn nơi khác hay quay mặt nơi khác, thì trong vô thức họ muốn nói: "Anh chẳng quan trọng đối với tôi. Tôi không quan tâm đến anh. Tôi đang bận tâm đến những người hay những chuyện khác." Khi người lãnh đạo đứng hay ngồi trong tư thế ủ rũ, thì trong vô thức họ muốn nói: "Anh không đáng được tôi trân trọng." Khi người lãnh đạo không ngớt cử động đôi tay hay kéo lê đôi chân, họ muốn đưa ra thông điệp: "Nhanh lên, anh làm tôi mất thời giờ." Trái lại, khi người lãnh đạo nghiêng mình hướng về người nghe và nhìn thẳng vào mắt người đó, thái độ đó muốn nói: "Sự hiện diện của anh rất quan trọng đối với tôi. Tôi muốn hiểu anh và cũng muốn anh hiểu tôi." Mỗi khi người lãnh đạo đặt tay lên cánh tay hay vai người thuộc cấp, người đó gởi thông điệp: "Tôi trân trọng anh như một ngôi vị và cảm ơn sự hiện diện của Anh."

d. Khả năng lắng nghe

Nếu người lãnh đạo thiếu khả năng lắng nghe, thì rốt cuộc sẽ trở thành "nhà độc tài." Không thể có đối thoại. Không thể có giao tiếp, mà chỉ có cưỡng bức. Chúng ta phải thừa nhận rằng việc lãnh đạo trong truyền thống Giáo Hội luôn luôn mang tính chất quân chủ. Vì thế mà ngay trong thời đại chúng ta vẫn còn một số tu sĩ lãnh đạo như "vua quan" hay "nhà độc tài." Chúng ta không thể kết án họ, bởi vì trước khi trở thành nhà lãnh đạo, họ cũng đã bị đối xử như thế. Họ chỉ là người tiếp nối một truyền thống. Tuy thế, các tu sĩ hiện nay có trách nhiệm phải loại bỏ hình thức lãnh đạo ấy, bởi vì cách lãnh đạo đó hoàn toàn phi Kitô giáo. Tôi không cần nhắc lại Đức Kitô đã dành thời giờ để lắng nghe ông Nicôđêmô, ông Giakêu, người phụ nữ Xamaritanô và người phụ nữ ngoại tình bị bắt quả tang như thế nào. Lòng trắc ẩn và lắng nghe là một. Người lãnh đạo không có thể tỏ lòng trắc ẩn đối với thuộc cấp gặp vấn đề, trừ phi họ phát huy kỹ năng lắng nghe. Người ta không chỉ lắng nghe ngôn ngữ bằng lời. Nếu có kỹ năng lắng nghe, thì ngoài lời nói, người ta còn biết quan sát giọng nói, nét mặt và ngôn ngữ thân xác của người phát biểu.

Có hai cách lắng nghe:

- Lắng nghe với thái độ thông cảm
- Lắng nghe với thái độ tự vệ

Lắng nghe với thái độ thông cảm là đồng cảm với người khác, muốn hiểu biết và thi hành thông điệp một cách thích đáng. Đồng cảm là "đặt chân mình vào đôi dày của người khác." Lắng nghe với thái độ thông cảm quả là một nhiệm vụ của người lãnh đạo. Đó là một nhiệm vụ rất khó khăn, nếu người lãnh đạo không trưởng thành trong khả năng yêu thương. Trẻ em thì không thể đồng cảm. Đó là lý do tại sao đôi khi trẻ con hành động như những bạo chúa tí hon. Kẻ ấu trĩ thì lãnh đạo một cách chuyên chế. Khi lắng nghe với thái độ thông cảm, người lãnh đạo có khả năng chấp nhận những tư tưởng mới và đối lập mà không cảm thấy bị đe doạ; họ rất biết thông cảm và đồng cảm. Nhờ khả năng thông cảm và đồng cảm, người lãnh đạo có thể biểu lộ thái độ trân trọng người khác mà không cần phải nói thành lời. Vì thế, người khác có thể giữ lòng tự trọng và không sợ bị loại trừ.

Trái lại, người lãnh đạo xao xuyến và bất an thì lắng nghe với thái độ tự vệ. Họ không thể tập trung hay thông cảm với người khác, bởi vì sự xao xuyến mông lung và bất an đang cuốn hút năng lực tinh thần của họ. Khi người lãnh đạo lắng nghe với thái độ tự vệ, họ thường hiểu sai hay bóp méo thông điệp mà người khác muốn trình bày. Đó là nguyên nhân gây ra xung khắc

giữa người lãnh đạo và thuộc cấp. Vì thái độ tự vệ, người lãnh đạo không thể biết những động cơ hay ý nghĩa đàng sau lời nói của người khác. Vì cảm xúc bất an trong vô thức, người lãnh đạo cảm thấy bị đe doạ vì những lời than phiền thông thường và tạo nên một sự hiểu lầm không cần thiết. Người lãnh đạo có thái độ tự vệ thì luôn luôn cho mình là đúng. Họ không bao giờ nhận lỗi, bởi lẽ họ không chấp nhận "bản tính con người là có thể sai lầm." Bởi vậy, người lãnh đạo có thái độ tự vệ thường lo lắng bảo vệ hình ảnh giả tạo của mình, đó là hình ảnh "siêu nhân."

Sau đây là một vài gợi ý giúp bạn có thể lắng nghe với thái độ thông cảm:

a. Chấp nhận bản tính nhân loại của bạn. Bạn hãy biết là bạn có thể trở thành người lãnh đạo lỗi lạc, nhưng cũng có thể phạm nhiều sai lầm như những người khác. Nếu bạn ý thức như thế, bạn có thể lắng nghe với thái độ thông cảm và đồng cảm hơn là lên án.

b. Bạn hãy giải quyết mọi xao xuyến và bận tâm trước khi lắng nghe người khác. Nếu không bạn sẽ không thể hiện diện với người đang đối thoại với bạn. Vì sự xao xuyến và bận tâm đó mà bạn khó thấu hiểu và đồng cảm với người đối thoại.

c. Nếu người khác trình bày thông điệp chưa đủ rõ, bạn hãy hòa nhã xin họ làm sáng tỏ.

d. Lặp lại với người đối thoại bạn hiểu thông điệp của họ như thế nào.

e. Tránh ngắt lời người đối thoại bao nhiêu có thể. Để cho họ tự do biểu lộ cảm xúc và đừng nhận cảm xúc đó là của bạn.

f. Đừng để mình rơi vào bẫy cảm xúc của người đối thoại. Nếu bạn cũng cảm thấy tức giận, xao xuyến hay sợ hãi như người đối thoại, bấy giờ bạn khó có thể khách quan khi nhận định về tình trạng của người đối thoại. Nếu người lãnh đạo thường rơi vào "bẫy cảm xúc," rốt cuộc họ sẽ có thái độ tự vệ.

g. Bạn hãy tôn trọng người đối thoại như một nhân vị. Tôn trọng cảm xúc của họ. Mọi người có quyền biểu lộ cảm xúc của mình, ngay cả những cảm xúc khó chịu. Nếu người lãnh đạo đủ khôn khéo để bày tỏ thái độ tôn trọng bằng ngôn ngữ không lời, bấy giờ thuộc cấp sẽ cảm thấy được khích lệ và quý trọng mình hơn.

e. Nhạy cảm với tình trạng thể lý và tâm lý của người khác

Người lãnh đạo chỉ có thể giao tiếp hữu hiệu, khi họ nhạy bén với tình trạng thể lý và tâm lý của các thành viên. Người bệnh tật thì không chịu được sự căng thẳng và vì thế mà tỏ ra cau có và bực bội hơn những người khác. Người mắc bệnh viêm khớp luôn luôn đau đớn và vì thế mà luôn tỏ ra gắt gỏng và bực bội. Do đó, người lãnh đạo phải thận trọng khi giao tiếp với những thành viên yếu đau vì bệnh tật. Vì đường trong máu tăng giảm thất thường, cho nên người bị bệnh tiểu đường đôi khi tỏ ra vô lý. Một nhân cách hysteri[2] đôi khi có thể trở thành bệnh hysteri chuyển hoán,[3] qua đó sự xao xuyến vô thức có thể ẩn núp dưới dạng một cơn đau thể lý hay rối loạn chức năng hữu cơ.[4] Nhân cách hoang tưởng[5] sẽ rất khó tin tưởng người lãnh đạo. Nếu người lãnh đạo nhạy bén với tình trạng thể lý và tâm lý của thuộc cấp, họ có thể đề nghị thuộc cấp tham vấn chuyên viên tâm lý hay tâm lý trị liệu nếu cần. Người lãnh đạo nên nhớ bệnh tật thể lý và vấn đề tâm lý là nguyên nhân khiến người ta bóp méo thông tin, trình bày và giải thích thiếu chính xác.

[2] Nhân cách hysteri (hysteric personality): Một rối loạn tâm ly, khi người ta không thể xử lý cảm xúc sợ hãi hay những cảm xúc mãnh liệt khác (ND).

[3] Bệnh hysteri chuyển hoán (conversion hysteria): Rối loạn thần kinh chức năng vì không thể kiểm soát và ứng xử với những cảm xúc tiêu cực như sợ hãi hay lo âu (ND).

[4] Rối loạn chức năng cơ quan (organic disfunction): Các bộ phận trong cơ thể hoạt động không đúng chức năng khiến bệnh nhân cảm thấy đau (ND).

[5] Nhân cách hoang tưởng (paranoid personality): Một rối loạn tâm lý bắt nguồn từ sợ hãi và lo âu, khiến người ta nghi ngờ, không thể tin tưởng người khác (ND).

Chia Sẻ trong Chia-Sẻ

Đức Giêsu
tiên báo việc phản bội
Mt 26,20-25

Xin gửi bài suy niệm này, để cùng hiệp thông với anh chị em sống Tuần Thánh.

1.- Cấu trúc

Sau câu mở đầu ngắn ngủi nói về thời gian và hoàn cảnh, "Chiều đến, Đức Giêsu vào bàn tiệc với mười hai môn đệ" (c. 20), có một mẩu đối thoại được kết cấu rất khéo. Đức Giêsu nêu lên một nhận định tổng quát là một môn đệ sẽ phản bội Người (c. 21). Các môn đệ kinh ngạc phản ứng: "Chẳng lẽ con sao, thưa Ngài?" (*mêti egô eimi, kyrie*) (c. 22). Đức Giêsu cho một câu trả lời chính xác ở c. 23. Rồi Người củng cố lời loan báo ở c. 24 bằng một tiên báo mới về đau khổ của Người và một lời lời tuyên bố "khốn" đối với kẻ phản bội. Câu 25 nhắc lại c. 22: lần này Giuđa cũng hỏi y như các anh em khác, nhưng gọi Đức Giêsu là "Rabbi, Thầy": "Chẳng lẽ con sao, thưa Thầy?" (*mêti egô eimi, rabbi*) (c. 25). Với câu "Chính anh nói đó", Đức Giêsu đã nói lời cuối cùng. Như thế, Người nói lời đầu tiên và lời cuối cùng trong phân đoạn này. Lời Người nói ở cc. 23-24 là lời dài nhất. Cách kết cấu của đoạn văn cho thấy rõ chính Đức Giêsu, chứ không phải là các môn đệ hay Giuđa, đang làm chủ tình hình.

2.- Nội dung

Chi tiết về thời gian "chiều đến (*opsias*), giờ đã muộn" mở đầu hai phân đoạn tiếp theo. Giờ đã muộn, bởi vì phải ăn lễ Vượt Qua ban đêm (x. *Xh* 12,8. Theo tập tục, phải ăn xong trước nửa đêm). Đức Giêsu vào bàn tiệc: Người nằm trên giường tiệc, theo đúng tập tục. Đang khi các ngài ăn, có hai truyện xảy ra (cc. 21.26).

Bữa tiệc đang diễn tiến, Đức Giêsu ngắt ngang để loan báo hơn là tố giác hành vi phản bội và kẻ phản bội. Các môn đệ rất buồn (*lypoumenoi sphodra*). Từng người một đã hỏi "Chẳng lẽ con sao", nghĩa là "Chắc chắn không phải là con chứ? Chẳng lẽ lại có thể là con sao?". Các ông chưa bao giờ nghĩ rằng Đức Giêsu lại có thể bị phản bội, nên các ông hy vọng là Đức Giêsu sẽ đưa ra một câu trả lời phủ định để các ông được miễn trách nhiệm. Và các ông bày tỏ lòng tín nhiệm vào Người bằng cách gọi Người là "Thưa Ngài (= Lạy Chúa, *Kyrie*)"

Vậy kẻ phản bội là ai thì vẫn là một câu hỏi được bỏ ngỏ đối với các môn đệ. Thế là Đức Giêsu loan báo một cách rõ ràng hơn: "Kẻ giơ tay chấm chung một đĩa với Thầy, đó là kẻ nộp Thầy" (c. 23). "Đĩa, *tryblion*" có lẽ là tên để gọi thứ bột nhão (paste) làm bằng các trái vả, táo, chà là, hạnh đào, hạnh nhân, quế, trộn với rượu hay dấm rượu. Sau khi uống chén thứ nhất, người ta chấm rau diếp và các thứ rau khác vào thứ bột này mà ăn. Tác giả viết là "kẻ vừa mới chấm chung", vì dùng động từ *embapsas* (aor. part. của *embaptô*, "chấm vào") khiến các môn đệ không thể hiểu mập mờ là bất cứ ai được.

Câu 24 gồm ba phần. Câu 24a là một lời tiên báo mới về cái chết của Con Người, đi với 26,2. Động từ [*h*]*ypagein*, "ra đi; đi", hiểu là tới cuộc Thương Khó và cái chết. "Theo như lời đã chép", tức theo Kinh Thánh, là kiểu nói tổng quát hóa: Ngoại trừ một vài đoạn rõ ràng, điều quan trọng đối với Giáo Hội tiên khởi là Kinh Thánh có làm chứng về cái chết của Đức Giêsu (x. *1 Cr* 15,3-4). Chính xác tín này giúp cho các Kitô hữu tiên khởi tìm ra nhiều đoạn trong Kinh Thánh nói về cái chết của Đức Giêsu. Câu 25b là một lời tuyên bố "khốn" tương tự 18,7. Rõ ràng chương trình của Thiên Chúa không xóa tội cho con người, kể cả tội của kẻ phản bội. Câu 24c thường được gọi là "câu *tov*" (*thà...*) theo kiểu nói Sêmít (x. 5,29-30; 18,8-9). Kiểu nói này nhấn mạnh tối đa trên tội của Giuđa:

điều ông sắp làm rõ ràng là một "tội trọng". Cho dù ở đây không có ý gì rõ ràng nói đến sự kết án đời đời dành cho Giuđa, ý tưởng đó vẫn bàng bạc: đoạn 18,8-9, trong đó có chuỗi tương tự "khốn" và "thà", có nói đến hỏa ngục và "lửa đời đời".

Sau lời tuyên bố trên của Đức Giêsu, c. 25 có nét gì đó quái gở, bởi vì cứ y như thể Giuđa không hiểu Đức Giêsu có ý nói gì. Thái độ này hoàn toàn ngược lại với nỗi buồn thê thảm nơi các môn đệ khác (c. 22). Giuđa cũng hỏi cùng một câu hỏi như các bạn khác, chỉ có điều ông gọi Đức Giêsu là "*Rabbi*", ông không thông hiệp với anh em. *TM I* rất cẩn thận trong việc dùng các danh hiệu mà gọi Đức Giêsu. Kiểu thưa gửi "*rabbi*" không giống với "thầy", đây là kiểu tiêu biểu dành cho những người ở ngoài; chỉ Giuđa dùng kiểu gọi này (ở đây và 26,49). Chúng ta nhớ đến 23,8, là nơi "*rabbi*" được nêu ra như một danh hiệu mà các kinh sư Do Thái yêu thích, nên cộng đoàn Kitô hữu phải tránh. Vậy Giuđa đã ở bên ngoài rồi; cộng đoàn có thể làm gì được cho ông nữa? Đức Giêsu đã ngắn gọn xác nhận câu hỏi của Giuđa: "*Sy eipas*". Câu này có thể hiểu nhiều cách tùy ngữ cảnh: hoặc là "*Chính anh* nói điều đó" (đó là lời anh nói, chứ không phải tôi), hoặc là một xác nhận điều người khác đã nói ("Anh *đã nói ra điều đó*"). Rõ ràng theo ngữ cảnh, Đức Giêsu xác nhận không chần chừ rằng Giuđa sẽ là kẻ phản bội. Bằng chính những lời của mình, Giuđa lãnh trách nhiệm về điều ông đã nói. Bản văn kết thúc với các lời này.

FX Long, ofm

TẠI SAO?

TẠI SAO?

Lm Nguyễn Hồng Giáo.

Ba ngày sau thảm hoạ động đất ở Nhật Bản, tôi nhận được lá thư điện tử của một người giáo dân Việt Nam sinh sống tại đó với mấy dòng chia sẻ sau đây làm tôi suy nghĩ: "…Đứa con gái của con học bên Mỹ gọi điện về khóc sướt mướt; nó nói nó không tin Chúa, nó không đi nhà thờ nữa; tại sao Chúa không cứu vớt mà lại để cho thảm hoạ này xảy ra như vậy? Con chẳng khuyên nó được. Thôi, thì giờ nó đang bị sốc nên cứ để cho nó suy nghĩ như thế, rồi từ từ nó sẽ nghĩ lại, Bố nhỉ?"

Cách cư xử của bà mẹ rất khôn ngoan. Lúc này phải là lúc tỏ lòng yêu thương, cảm thông hơn là dạy bảo nhất là la mắng con. Tôi cũng tin rằng phản ứng của cháu gái là tự nhiên nghĩa là bộc phát trong một nỗi xúc động quá mãnh liệt thôi, và rồi đây cháu sẽ tìm lại được sự bình an và niềm tín thác vào Thiên Chúa mà lâu nay cháu vẫn có. Chắc trước vụ động đất và sóng thần khủng khiếp này nhiều người khác trong cuộc và thậm chí ngoài cuộc cũng đã nêu câu hỏi như cháu: Tại sao Chúa không ra tay cứu giúp, nghĩa là ngăn chặn không để cho tai hoạ xảy ra? Thắc mắc này có thể cho thấy một điều là: dù tin hay không tin, người ta vẫn nghĩ rằng một Đấng là Thiên Chúa thì phải là Đấng toàn năng và nhân từ đối với con người. Mà đã là toàn năng và từ bi thì Ngài không thể để cho một thiên tai như thế xảy ra khiến con người phải khốn khổ và phải chết một cách vô lý. Vậy là sao? Thắc mắc này là một thử thách thật sự, có thể làm lay chuyển đức tin của bao người Kitô hữu, không loại trừ có kẻ đã thất vọng và chối bỏ Chúa vĩnh viễn. Còn đối với người vô thần thì đây là bằng chứng Thiên Chúa chỉ do con người tưởng tượng ra chứ làm sao mà có được, vì rõ ràng "ngài" chẳng làm chi được cho con người?

Tôi nghĩ vấn nạn mà cháu gái người Nhật gốc Việt nêu lên là "rất thật" và rất "người", -- ý tôi muốn nói là chắc hẳn nó gắn liền vào bản tính con người một cách nào đó. Con người từ bao giờ vẫn nêu những câu hỏi căn bản: Tại sao đau khổ? Tại sao chết? Cuộc đời có ý nghĩa gì không?... Và các tôn giáo là những cách trả lời khác nhau cho những thắc mắc đó. Những

người có lòng tin thường có tâm lý chờ đợi nơi Đấng linh thiêng một sự che chở phù hộ riêng khi gặp gian nan thử thách, thậm chí nhiều khi họ còn cảm thấy mình có quyền chờ đợi sự can thiệp đặc biệt của Đấng mình tôn thờ…Tâm tình đó là tự nhiên. Và cả khi vì lòng tin tưởng và hy vọng của mình không được thần linh đáp ứng theo ý mình mà sinh ra phàn nàn trách móc, thì đó vẫn là chuyện bình thường, miễn là không đi xa hơn đến chỗ chối bỏ đức tin. Cũng không khác chi người Việt Nam tin Trời nên hễ gặp khó khăn nào, như nghèo đói, bệnh tật, thất bại trong nghề nghiệp, trong tình duyên, trong học hành, hay tai nạn rủi ro, là có phản ứng tự nhiên "kêu trời" hoặc "trách trời": Trời ơi Trời ở không cân, Kẻ ăn không hết, người lần không ra. Hoặc: Lá vàng thì ở trên cây, Lá xanh rụng xuống, Trời hay chăng Trời? Hoặc: Bắc thang lên hỏi Ông Trời, Sao không bố thí cho tôi tí chồng? (Ca dao).

Có một điều tôi thấy hơi lạ, là khi mọi chuyện xuôi chảy thuận lợi hoặc khi gặp điều may mắn thì ít ai nghĩ tới Ông Trời hoặc Thiên Chúa nhưng hễ gặp thử thách (kể cả do chính mình gây ra) là ngay lập tức trách Trời, trách Chúa. Ngày xưa thánh Âu-tinh đã nhận xét: Thiên hạ thường dựa vào sự hiện diện của điều xấu, sự ác để kết luận là không có Thiên Chúa, nhưng ngài đặt câu hỏi ngược lại: Nếu không có Thiên Chúa thì bạn giải thích thế nào sự hiện diện của sự lành, điều thiện nhan nhản khắp nơi và ngay trong bản thân bạn?

Trên đây tôi đã nhìn phản ứng của cháu gái Nhật-Việt như một việc bình thường, nhưng thật ra tôi biết cháu nêu một vấn đề lớn và không dễ trả lời: tại sao Thiên Chúa không ngăn cản các thiên tai có thể gây tai hoạ cho con người?

Thiên tai là những tai họa do thiên nhiên gây ra. Nhưng thiên tai thật ra chỉ là những hiện tượng tự nhiên, những hoạt động bình thường của thiên nhiên theo quy luật mà thôi, chẳng qua vì không may mà có tác động xấu tới con người ở một mức rộng lớn nên ta mới gọi đó là thiên tai. Những hoạt động theo quy luật của thiên nhiên thì cứ liên miên xảy ra, hằng giây hằng phút trong vũ trụ bao la và trên trái đất ta ở, chúng to hay nhỏ, lợi hay hại, bình thường hay bất thường…, đó là đánh giá của con người, không phải chuyện của thiên nhiên trời đất; nếu muốn nói thiên nhiên mù quáng không đếm xỉa chi tới con người chúng ta cả -- thì vẫn rất đúng. Nhưng biết sao được, không lẽ thiên nhiên cứ phải làm theo ý của ta sao?

Đại thi hào Ấn Độ Tagore có lần nhận định rằng con người ta rất mâu thuẫn khi đòi hỏi thiên nhiên phải hoạt động theo theo ý của họ (mà đòi hỏi thiên nhiên là gián tiếp đòi hỏi Thượng Đế), ông nêu ví dụ: một bà mẹ tập đi cho đứa con nhỏ của mình sẽ vô cùng hạnh phúc khi thấy con bước đi được những bước đầu tiên trong đời, và được vậy tất nhiên là nền nhà phải cứng vững (như bình thường là thế), nhưng khi con té ngã bà lại trách tại sao nền nhà không mềm như tấm nệm cho con mình khỏi đau? Nền nhà không thể khi cứng khi mềm liên hồi theo ý ta được. Đòi Thiên Chúa dùng quyền phép mình chế ngự thiên nhiên trong mọi trường hợp Ngài biết là sẽ gây tai hoạ cho con cái Ngài thì cũng gần như thế. Bạn thử nghĩ xem: giả sử Ngài liên tục can thiệp vào hoạt động của thiên nhiên theo ý con người thì hậu quả sẽ ra sao? Đơn giản là thiên nhiên sẽ không thể tồn tại và do đó con người cũng vậy.

Chúa đã dựng nên thiên nhiên vạn vật cùng với các quy luật chi phối chúng – chúng ta gọi là định luật tự nhiên. Ngài cai quản chúng qua các định luật ấy. Nhờ các định luật đó mà mọi vật mọi loài tồn tại và phát triển. Nhưng người công giáo biết thêm nữa rằng Chúa cũng đã dựng nên con người giống hình ảnh Ngài, có trí khôn và tự do và "*đặt làm chủ mọi thọ tạo trên trái đất, để cai quản và sử dụng chúng*" (Hiến chế Vui Mừng và Hy Vọng, số 12. xem sách Sáng Thế, 1, 20.-28). Như thế, Thiên Chúa cũng chia sẻ cho họ một phần quyền sáng tạo của Ngài. Quả thực, nhờ không ngừng hiểu biết được các định luật tự nhiên, con người vừa có thể sử dụng thiên nhiên cho lợi ích của mình, vừa hạn chế được các tác hại của thiên nhiên và góp phần hoàn thiện trái đất nơi họ sinh sống. Nhưng cũng hiển nhiên là chính con cũng người phá hoại công trình tạo thành của Chúa khi lạm dụng quyền làm chủ của mình vượt quá ý muốn của Chúa Tạo Hoá, nhất là từ vài thế kỷ nay, với tiến bộ phi thường của khoa học kỹ thuật, con người đã hành xử như một bạo chúa, tự cho mình quyền muốn làm gì với thiên nhiên cũng được, không ngừng can thiệp sâu vào thiên nhiên đến độ phá hủy sự thăng bằng của môi trường tự nhiên, và hậu quả là biết bao đe doạ và thảm hoạ con người phải hứng chịu. Ngày nay nhiều ***thiên tai*** thật ra là ***nhân tai***, như những trận lũ lụt ngày càng nhiều và dữ dội hơn

tại miền Trung nước ta chẳng hạn. Ngày hôm nay, nhiều công trình của con người quay lại chống con người.

Đau khổ và sự chết là vấn nạn muôn thuở của con người. Công đồng Vaticanô II dạy: "*Nếu thiếu căn bản là Thiên Chúa và thiếu niềm hy vọng vào đời sống vĩnh cữu thì phẩm giá con người sẽ bị tổn thương cách trầm trọng như thường thấy ngày nay, và những bí ẩn về sự sống, sự chết, về tội lỗi và đau khổ vẫn không giải đáp được, như thế con người nhiều khi rơi vào tuyệt vọng.*" (Hiến chế đã dẫn, số 21). Giáo Hội xác tín rằng "*nhờ Chúa Kitô và trong Chúa Kitô, bí ẩn về đau khổ và sự chết được sáng tỏ, bí ẩn đó đè bẹp chúng ta nếu chúng ta không biết đến Phúc Âm. Chúa Kitô đã sống lại nhờ sự chết của mình. Người đã huỷ diệt sự chết và Người đã ban cho ta dồi dào sự sống…*" (nt, số 22).

Tuy đã có lời giải đáp, nhưng người tin Chúa không vì thế mà hết lo âu, sợ hãi khi đối diện với đau khổ và sự chết. Và nếu trong những lúc ấy, họ có thốt lên: Chúa đâu rồi? Chúa bỏ con sao?, thì cũng tự nhiên, không có gì sai lỗi, bởi vì chính Chúa Giêsu cũng đã cảm thấy "hãi hùng xao xuyến" (Mc 14,33) và "mồ hôi như những giọt máu rơi xuống đất" trước khi đi chịu nạn (Lc 22,44); rồi trên thập giá, trong đau khổ tột cùng Ngài còn kêu lên: "*Lạy Thiên Chúa, lạy Thiên Chúa của con, sao Ngài bỏ rơi con?*" (Mc 15,34). Đó là phản ứng của con người tự nhiên, nhưng mau chóng lòng tin tưởng của người con nơi Ngài đã vượt lên trên tất cả. Trước lúc tắt thở, Ngài đã thưa với Cha: "*Lạy Cha, con xin phó thác hồn con trong tay Cha*" (Lc 23,46).

Chương trình
cho Ngày Cầu Nguyện ở Assisi, năm 2011

Nguyễn Trọng Đa

Vatican – Ngày 2-4, Văn phòng báo chí Tòa thánh Vatican công bố chương trình sơ bộ của Ngày cầu nguyện, mà ĐTC Biển Đức 16 và đại diện các tôn giáo thế giới sẽ ở bên nhau để cùng cầu nguyện tại Átxidi. Ngày này đã được ĐTC công bố trước vào ngày 1-1-2011, nói về giá trị của tự do tôn giáo để mang lại hòa bình trên thế giới. Do sự kiện sẽ diễn ra ngày 27-10 năm nay, ĐTC cũng muốn kỷ niệm 25 năm ngày gặp gỡ đầu tiên tại Átxidi, được Cố Giáo Hoàng Gioan Phaolô II triệu tập. Tuyên bố cũng nhấn mạnh

rằng những người không tôn giáo, nhưng cam kết cho công lý và hòa bình trên thế giới, sẽ tham dự ngày này.

Dưới đây là toàn văn thông cáo của Văn phòng báo chí Tòa thánh Vatican:

"Khách hành hương của sự thật và hòa bình"

Ngày suy tư, đối thoại và cầu nguyện cho hòa bình và công lý trên thế giới.

Ngày 1-1-20, sau kinh Truyền Tin, ĐTC Biển Đức 16 tuyên bố rằng Ngài muốn kỷ niệm 25 năm ngày cuộc gặp gỡ lịch sử đã diễn ra tại Átxidi ngày 27-10-1986, theo ước muốn của Tôi tớ Chúa là Chân phước Gioan Phaolô II. Vào ngày kỷ niệm này, tức ngày 27-10 năm nay, ĐTC dự định sẽ tổ chức một ngày suy tư, đối thoại, và cầu nguyện cho hòa bình và công lý trên thế giới, thực hiện một cuộc hành hương đến nhà thờ Thánh Phanxicô và mời anh em Kitô hữu thuộc các giáo phái khác nhau, đại diện các truyền thống tôn giáo của thế giới, và trong một nghĩa nào đó, tất cả mọi người nam nữ có thiện chí, tham gia với Ngài một lần nữa trong cuộc hành trình này.

Ngày này sẽ lấy chủ đề: "Khách hành hương của sự thật và hòa bình". Mỗi con người xét cho cùng là một người hành hương đi tìm kiếm chân lý và sự thiện. Các tín hữu cũng liên tục thực hiện cuộc hành trình hướng tới Thiên Chúa: do

đó có khả năng và thực sự là có sự cần thiết để phát biểu và đi vào đối thoại với tất cả mọi người, các tín hữu và những người không tin, mà không hy sinh bản sắc riêng của mình hoặc dung thứ cho các hình thức hổ lốn. Để cho cuộc hành hương của chân lý được sống thật sự, nó mở ra con đường đối thoại với người khác, không loại trừ ai và cam kết cho mỗi người trở thành người xây dựng cho tình huynh đệ và hòa bình. Đây là các yếu tố mà ĐTC muốn đặt ở trung tâm của sự suy tư.

Vì lý do này, ngoài đại diện của các cộng đồng Kitô và các truyền thống tôn giáo chính, một số nhân vật thuộc thế giới văn hóa và khoa học sẽ được mời để chia sẻ chuyến đi - những người, trong khi không xưng là thuộc tôn giáo nào, nhưng tự coi mình là người tìm kiếm chân lý và có ý thức về trách nhiệm chia sẻ cho chính nghĩa của công lý và hòa bình trong thế giới của chúng ta. Do đó, hình ảnh chuyến hành hương tổng kết ý nghĩa của sự kiện. Sẽ có một cơ hội để nhìn lại chặng đường đã đi từ cuộc họp đầu tiên tại Átxidi đến cuộc họp kế tiếp vào tháng 1-2002, và cũng để nhìn về tương lai, với quan điểm là sẽ tiếp tục, cùng với mọi người nam nữ có thiện chí, đi trên con đường đối thoại và tình huynh đệ, trong bối cảnh một thế giới biến đổi nhanh chóng. Thánh Phanxicô, con người nghèo khó và khiêm hạ, sẽ một lần nữa chào đón mọi người đến thành phố quê hương Ngài, vốn đã trở thành một biểu tượng của tình huynh đệ và hòa bình.

Các phái đoàn sẽ rời Roma bằng xe lửa sáng 27-10, cùng đi với ĐTC. Khi đến Átxidi, các vị sẽ đi đến nhà thờ Đức Bà Các Thiên Thần, nơi các cuộc họp trước đây sẽ được nhắc nhớ lại và chủ đề của Ngày ấy sẽ được khai thác ở chiều sâu hơn. Lãnh đạo của một số phái đoàn sẽ có bài phát biểu và ĐTC cũng sẽ có bài diễn văn.

Sau đó các đại biểu sẽ chia sẻ một bữa ăn trưa đơn giản: một bữa ăn theo kiểu đạm bạc, nhằm thể hiện bữa ăn huynh đệ, đồng thời nói lên sự liên đới với nỗi đau khổ của rất nhiều người nam nữ không biết đến hòa bình. Các vị sẽ tuân giữ một thời gian thinh lặng để suy tư cá nhân và cầu nguyện. Buổi chiều, mọi người đang có mặt tại Átxidi sẽ đi tới nhà thờ Thánh Phanxicô. Đây sẽ là cuộc hành hương, và trong chặng cuối cùng, thành viên của các phái đoàn cũng sẽ tham gia; chuyến đi nhằm tượng trưng cho cuộc hành trình của người siêng năng tìm kiếm sự thật và tích cực xây dựng công lý và hòa bình. Chuyến đi sẽ diễn ra trong im lặng, dành chỗ cho sự suy niệm và cầu nguyện cá nhân. Dưới bóng của nhà thờ Thánh Phanxicô, nơi mà các cuộc họp trước đó cũng đã diễn ra, giai đoạn cuối cùng của Ngày sẽ bao gồm một sự đổi mới trang trọng của cam kết chung vì hòa bình.

Để chuẩn bị cho ngày này, ĐTC Biển Đức 16 sẽ chủ trì một Đêm Canh Thức cầu nguyện tại Đền thờ thánh Phêrô vào buổi tối trước đó, cùng với các tín hữu của Giáo phận Roma. Các Giáo Hội riêng và các cộng đồng trên toàn thế giới được mời gọi tổ chức các buổi cầu nguyện tương tự. Trong các tuần lễ sắp tới, Đức Hồng y Chủ tịch Hội đồng Giáo hoàng về cổ vũ sự hiệp nhất Kitô hữu, Đức Hồng y Chủ tịch Hội đồng Giáo hoàng về Đối Thoại Liên Tôn, và Đức Hồng y Chủ tịch Hội đồng Giáo hoàng về Văn hóa sẽ viết thư mời nhân danh ĐTC cho tất cả những người sẽ được mời. ĐTC kêu gọi các tín hữu Công giáo cùng với Ngài cầu nguyện cho việc cử hành sự kiện quan trọng này, và Ngài tỏ lòng biết ơn với tất cả những người có thể sẽ hiện diện tại thành phố quê nhà của Thánh Phanxicô để chia sẻ cuộc hành hương tâm linh này. (AsiaNews 2-4-2011)

NHÂN VỤ THIÊN TAI KHỦNG KHIẾP TẠI NHẬT BẢN

Lm Nguyễn Hồng Giáo

Trận động đất ngày 11.3.2011 vừa qua tại Nhật Bản với quy mô 8,9 độ richter là trận động đất mạnh nhất trong 140 năm qua, nó kéo theo những đợt sóng thần cao tới 10 mét ập vào đông bắc nước này và gây ra một cảnh tàn phá và chết chóc thật khủng khiếp. Liền sau thảm hoạ động đất-sóng thần, nước Nhật lại phải đương đầu với hiểm hoạ phóng xạ do một số nhà máy điện hạt nhân gặp sự cố. Người ta nhận định rằng hậu quả của thảm hoạ

động đất-sóng thần là hết sức to lớn, mặc dù Nhật Bản là nước có khả năng đối phó với loại thiên tai này hiệu quả nhất thế giới: trên 10.000 người chết và mất tích, và ít nhất khoảng 100 tỉ đô-la về thiệt hại vật chất, nhưng nếu một thiên tai tương tự xảy ra ở một nước khác, con số thương vong và thiệt hại về vật chất sẽ còn kinh khủng hơn rất nhiều. Một điều làm cho cả thế giới khâm phục là tinh thần đoàn kết, nhân ái, bình tĩnh, kỷ luật và lòng tự trọng của người dân Nhật; không có cảnh chen lấn, lộn xộn trong các trung tâm cứu nạn, hay dành giật, la ó khi nhận đồ cứu trợ hoặc lúc chờ cửa hàng mở cửa; nhất là không có cảnh cướp bóc hay hôi của mà người ta thường thấy ở nước ta và nhiều nơi khác trong những hoàn cảnh tương tự, ngay như ở Anh, Mỹ, New Zealand. Nước Nhật không chỉ phát triển cao về kỹ thuật nhưng cả về văn hoá, nhân bản và đạo đức nữa. Thật đáng khâm phục!

Một câu chuyện rất cảm động do một cảnh sát Nhật gốc Việt Nam kể lại trên báo Tuổi Trẻ hôm qua 18.3, có thể minh hoạ cho một nền giáo dục đạo đức và công dân thành công ở nước châu Á này.

"Tối hôm qua tôi được phái tới một trường tiểu học phụ giúp hội tự trị ở đó phân phát thực phẩm cho các người bị nạn. Trong số những người rồng rắn xếp hàng, có một em nhỏ chừng 9 tuổi, trên người chỉ có chiếc áo thun và quần đùi. Trời rất lạnh mà cậu lại xếp hàng cuối cùng, sợ đến phiên của em thì chắc chẳng còn thức ăn nên tôi lại hỏi thăm. Cậu bé kể đang học ở trường trong giờ thể dục thì động đất và sóng thần xảy ra, cha của cậu làm việc gần đó chạy đến trường. Từ ban công lầu 3 của trường cậu nhìn thấy chiếc xe và người cha bị nước cuốn trôi, chắc chắn ông đã chết rồi. Hỏi mẹ ở đâu, cậu bé nói nhà nằm ngay bờ biển, mẹ và em của mình chắc cũng không chạy kịp. Đứa nhỏ quay người lau vội dòng nước mắt khi nghe hỏi đến thân nhân. Nhìn thấy cậu bị lạnh, tôi cởi cái áo khoác cảnh sát trùm lên người cậu. Vô tình bao lương khô khẩu phần ăn tối của tôi bị rơi ra ngoài, tôi nhặt lên đưa cho bé và nói: " Đợi tới phiên của con chắc hết thức ăn, khẩu phần của chú đó, chú ăn rồi, con ăn đi cho đỡ đói".

Đứa bé nhận túi lương khô, khom người cảm ơn. Tưởng cậu sẽ ăn ngấu nghiến ngay lúc đó nhưng không phải, cậu ôm bao lương khô đi thẳng lên chỗ những người đang phát thực phẩm và để bao lương khô vào thùng thực phẩm đang phân phát rồi lại quay lại xếp hàng. Ngạc nhiên vô cùng, tôi hỏi tại sao con không ăn mà lại đem bỏ vào đó? Bé trả lời: " Bởi vì còn có nhiều người chắc còn đói hơn con. Bỏ vào để các cô chú phát chung cho công bằng, chú ạ."

Đến lúc này tôi phải quay mặt đi chỗ khác khóc để mọi người không nhìn thấy. Thật cảm động. Không ngờ một đứa nhỏ 9 tuổi mới học lớp 3 đã có thể dạy một bài học làm người trong lúc khốn khó nhất. Một bài học vô cùng cảm động về sự hy sinh.

Một dân tộc với những đứa trẻ 9 tuổi đã biết nhẫn nại, chịu gian khổ và chấp nhận hy sinh cho người khác chắc chắn là một dân tộc vĩ đại…" (tr. 11)

Anh cảnh sát Nhật gốc Việt Nam cảm động và thán phục còn tôi thì không chỉ thán phục và chạnh lòng nhưng còn chột dạ nghĩ đến đất nước mình, và tự hỏi nền giáo dục của chúng ta biết khi nào mới theo kịp người Nhật? Chúng ta đang quyết tâm tiến đến một xã hội văn minh hiện đại, nhưng thế nào là hiện đại và văn minh?

Nghe chuyện cậu bé Nhật 9 tuổi, tôi chợt nhớ tới chuyện một nhóm học sinh ở Tp Hồ Chí Minh, trong dịp tới thăm cô giáo của chúng tại nhà, được cô kể cho nghe về cái chết anh dũng của thánh Maximilianô Kôlbê. Ngài là một linh mục Ba-lan bị Đức Quốc Xã bắt giam năm 1941 và đang chờ ngày bị đưa vào lò thiêu. Hôm ấy trong trại giam có một tù nhân trốn thoát. Viên cai tù tập trung tù nhân lại và tuyên bố 10 người sẽ phải chết thay; anh ta còn hăm doạ: lần sau số người chết thay sẽ gấp đôi. Nói rồi, anh ta đưa tay chỉ lần lượt vào 10 tù nhân bất kỳ trong đám tù nhân đang phập phồng chờ đợi. Bỗng một người trong số những người bị chỉ định khóc to và kêu lên: "Ôi vợ tôi, các con tôi!" Lúc ấy, người ta bất ngờ thấy cha Kôlbê ra khỏi hàng ngũ và giơ tay tự nguyện xin chết thay cho người cha gia đình ấy. Được viên cai tù hỏi vì lý do nào, ngài trả lời đơn giản: "Tôi là linh mục công giáo, đời tôi ở đây không còn giúp ích mấy cho ai nữa, trong khi ông này còn có một gia đình để gánh vác." Về sau, ông này sẽ còn có mặt trong lễ phong chân phước của cha Maximilianô Kolbê tại đền thờ thánh Phêrô ở Rôma ngày 17.10.1971. Câu chuyện thật cảm động và cô giáo chúng ta cứ tưởng rằng nó sẽ gợi lên lòng thán phục nơi đám trẻ, vì cô nghĩ tuổi trẻ thường thích "làm anh hùng", nhưng

không ngờ vừa nghe xong, một đứa trong bọn đã trơ trẽn thốt lên: "Đồ ngu!".

Từ lâu lắm khi còn trẻ, tôi thường được nghe nhắc tới Nhật Bản như là mẫu mực phát triển cho các nước chậm phát triển, đặc biệt cho Việt Nam. Người Nhật, ngay từ thế kỷ 19, đã có chủ trương mở cửa để đổi mới đất nước họ bằng cách học tập khoa học kỹ thuật của phương Tây nhưng kiên quyết giữ vững nền văn hoá cổ truyền của mình.

Ngày hôm nay, Việt Nam ta cũng muốn làm như họ, nhưng nhìn vào thực tế, chúng ta thấy dường như càng "phát triển" về vật chất, xã hội càng băng hoại, tuổi trẻ càng mất phương hướng, càng dễ mất gốc, lai căng. Văn hoá Tây phương đang xâm nhập ào ạt vào nước ta; nó có nhiều điều rất hay cho ta học hỏi, nhưng nhận ra và thực hiện những giá trị đích thực của một nền văn hoá đâu phải dễ, trong lúc đó thì những mặt trái của nó lại quá hấp dẫn đối với người trẻ, vốn thích tự do và muốn hưởng thụ ngay những gì vừa tầm tay. Các nhà lãnh đạo đất nước cũng từng tuyên bố phải giữ gìn và phát huy bản sắc dân tộc ; ngành giáo dục những năm gần đây cũng chủ trương "tiên học lễ hậu học văn", "học làm người trước khi học chữ nghĩa", nhưng tình trạng giáo dục chẳng thấy chuyển biến gì đáng kể, trước sau vẫn là dạy và học nhồi nhét, vẫn là học thêm, dạy thêm và nặng nề về thi cử, bằng cấp. Trong đầu đại đa số học sinh, sinh viên sớm hình thành tư tưởng rằng: phải học, phải có bằng cấp để có việc làm, có tiền bạc, có cuộc sống thoải mái, đầy đủ tiện nghi hưởng thụ, và không tiền bạc thì không thể "khá" được!…Nhưng đừng vội trách móc chúng, chính cha mẹ chúng thường cũng không nghĩ khác hơn, vẫn cho là chỉ có học mới mong đổi đời được. Nhìn vào thực tế xã hội Việt Nam hiện nay,chẳng phải là vật chất và tiền bạc đang đứng đầu bậc thang giá trị sao? Chẳng phải là tính ích kỷ đang lấn lướt lòng nhân ái, vị tha sao?

Thay đổi tình hình nói trên là hết sức khó khăn, hơn nữa dường như nan giải trong thực tế xã hội Việt Nam. Vì sao? Vì –để nói mau- không biết làm sao người ta có thể vừa duy trì nền đạo lý dân tộc vừa ra sức xây dựng một mô hình xã hội theo một học thuyết mà trong căn bản là ngược lại với nhiều giá trị căn bản của nó như lịch sử đã cho thấy?

Sau hết, nhân đây tôi muốn nêu lên một vấn đề với các nhà giáo dục đức tin trong Giáo Hội: chúng ta có thực sự xác tín rằng giáo dục nhân bản là phần không thể thiếu trong giáo dục đức tin không? Tôi biết là vẫn có giáo dục nhân bản, giáo dục những đức tính tự nhiên trong các lớp giáo lý, nhưng liệu chúng ta có làm một cách bài bản, kiên quyết, nhẫn nại và liên tục không? Thấy tỉ lệ người Nhật theo Kitô giáo hết sức nhỏ nhưng họ sống tốt như thế, tôi xin nêu thêm câu hỏi mang tính lý thuyết hơn: người ta có thể là một người Kitô hữu tốt (như Chúa muốn) mà lại thiếu những đức tính căn bản tự nhiên không?

Hãy để cho Lời Chúa

mở cửa lòng bạn

Tuần tĩnh tâm năm nay của Tỉnh Dòng được thực hiện với chủ đề Lectio Divina.Bài này như một đóng góp nhỏ để suy nghĩ thêm về chủ đề tĩnh tâm năm nay.

Chị Rosann Ocken, O.S.B. là giám đốc ơn gọi của các Nữ tu Thừa Sai Biển Đức tại (Missionary Benedictine Sisters) Norfolk, tiểu bang Nebraska.

Antôn Vũ Hữu Lệ OFM (dịch)
Tuần thánh 2011, Nhà Phú Gia, Hà Nội.

Cầu nguyện bằng Lời Chúa có thể giúp bạn nghe ra tiếng của Chúa Thánh Thần đang khuấy động trong lòng và mời gọi bạn thực hiện bước đột phá đi vào Kinh Thánh và để nhận biết Thiên Chúa cách riêng tư hơn.

Jenny bảo tôi sau một cuộc tĩnh tâm: "Tôi luôn muốn biết cách cầu nguyện với Kinh Thánh, nhưng tôi không bao giờ biết bắt đầu thế nào,"tôi đã giúp chị ấy. Chị ấy rất xúc động bởi kinh nghiệm mới mẻ của việc cầu nguyện với

Lời Chúa, Chị ấy đã cảm động đến rơi lệ khi cám ơn tôi.

Thiên Chúa khao khát đi vào tâm hồn chúng ta cách mật thiết. Nhưng Thiên Chúa sẽ gõ cửa và chờ đợi. Với Lectio Divina chúng ta mở cửa và dâng cho Thiên Chúa một chỗ đứng trong tâm hồn chúng ta.

Jenny không đơn độc. Có một sự khao khát đang gia tăng giữa những thiếu niên và những người trẻ trưởng thành trong Giáo hội muốn biết làm thế nào để học cách tiếp cận được với Lời Chúa, cách cầu nguyện riêng tư. Tôi cảm thấy Chúa Thánh Thần đang khuấy động trong lòng chúng ta, đang mời gọi chúng ta đột phá vào Kinh Thánh để nhận biết Thiên Chúa cách riêng tư hơn nữa.

Điều mà Jenny đã học biết trong cuộc tĩnh tâm đó là việc thực hành xưa của phương pháp *lectio divina*. Các từ la-tinh này đơn giản chỉ có nghĩa là "việc đọc sách thánh." Việc thực hành suy tư cầu nguyện dựa trên Lời Chúa thì gần gũi miễn là người ta biết lời Chúa. Tuy nhiên, khi cần thì việc thực hành đặc thù này khai mở và được biết rộng rãi là *lectio divina*.

Có bốn "chuyển động" của việc cầu nguyện này: *lectio*, *meditatio*, *oratio*, và *contemplatio*.

Chuẩn bị cho việc đọc thánh

Trước khi bắt đầu bốn chuyển động đặc thù này, cần phải đề cập đến một số chỉ dẫn chuẩn bị căn bản cho việc đọc Kinh Thánh để cầu nguyện này :

- Nơi chốn. Tìm ra một khoảnh khắc và nơi chốn tĩnh lặng để cầu nguyện. Điều ấy giúp bạn đi vào thế ổn định.
- Tư thế. Thư giãn và thoải mái, nhưng không phải trong tư thế dẫn đến giấc ngủ.
- Bản văn. Chuẩn bị đoạn Kinh Thánh trước khi bạn bắt đầu.
- Cầu nguyện. Van nài sự soi sáng của Thần Khí. Lời cầu nguyện này có thể giản dị như: "Xin ngự đến, lạy Thánh Thần; xin mở rộng cõi lòng con để con có thể nghe ra Lời Chúa."

Bốn chuyển động của *lectio divina*

Lectio, nghĩa là "đọc," là chuyển động đầu tiên của *lectio divina*. Bắt đầu bằng việc đọc chầm chậm và lưu tâm tới đoạn Lời Chúa. Thường tốt hơn là đừng cố gắng đọc những đoạn dài nhưng nên chỉ vài câu thôi. Khi bạn đọc, cần lưu ý bất cứ từ nào hay đoạn nào có vẻ "đánh động" bạn.

Tôi sẽ không bao giờ quên chuyện là một ngày kia, tôi đang đọc Tin Mừng Matthêu chương 10 về việc truyền giáo của 12 tông đồ. Bởi vì đoạn này rất nổi tiếng, tôi cứ tiếp tục mà không có nhiều mong chờ—"Chữa lành các bệnh nhân," và v.v…. Thế rồi, không để ý lắm, chín từ dường như tỏa sáng trong ánh đèn neon : "Ân huệ bạn đã nhận, hãy cho như một quà tặng". Mặc dù trước đây tôi chưa bao giờ thấy những từ này! Tôi cảm thấy như thể chúng được đặt tại đó chỉ để cho tôi thấy. Rõ ràng đây là nơi để dừng lại và cần chiêm ngắm sâu xa hơn.

Meditatio nghĩa là "suy niệm." Chúng ta dừng đọc để có giờ suy tư và kêu xin, "Lạy Chúa, Chúa muốn dạy bảo con điều gì trong chuyện này?" *Meditatio* liên quan đến việc lắng nghe và đòi hỏi sự khao khát và sự cởi mở có chủ ý của tâm hồn. Ngay sau khi những từ được nói đến ở trên đến với tôi, tôi đã lắng nghe và nhận ra, "Vâng, tôi đang không tín thác và dao động về nhiệm vụ mới của tôi trong sứ vụ của tôi." Tôi thấy Chúa đang bảo tôi tin rằng tôi đã được tặng ban cho sứ vụ và tôi nên tiến lên với niềm tín thác.

Oratio*:* là "cầu nguyện." Một khi tôi nhận biết sứ điệp của Thiên Chúa đối với tôi, tôi can đảm đi vào việc cầu nguyện. "Lạy Chúa, tại sao con lại tập trung vào những nhược điểm của con? Con muốn tín thác vào lời mời gọi của Ngài và những ân ban của Ngài trong đời con. Xin giúp con tin tưởng và chia sẻ những ân huệ này với người khác." Lời cầu nguyện này có thể là tự phát hay có thể theo một công thức nào đó. Thần Khí sẽ nói trong bạn.

Contemplatio. Chiêm ngưỡng khởi sự một khi bạn bước vào một loại ngơi nghỉ lặng lẽ trong sự hiện diện yêu thương của Thiên Chúa. Đối với tôi, chiêm ngưỡng là sự thanh thản hoàn toàn tôi cảm nhận được khi tôi ý thức về sự hoàn hảo của Thiên Chúa, về một tình yêu vô điều kiện và chấp nhận tôi.

Một cái nhìn tổng thể

Bốn tác động này của kinh nghiệm *lectio divina* không nhất thiết phải diễn ra mỗi lần khi tôi cầu nguyện với Lời Chúa, hay chúng không nhất thiết luôn đi theo tiến trình ấy. Có những lần một từ ập đến, sứ điệp thì rõ ràng và tức khắc tôi chuyển ngay đến việc cầu nguyện. Những lần khác bài đọc mời gọi tôi suy nghĩ

cách sâu xa và chủ yếu là tôi dừng lại với việc suy niệm (*meditatio)*. Vì thế, bốn mặt này là những kinh nghiệm mà Thần Khí hướng dẫn bạn xuyên suốt. Điều quan trọng nhất là hãy mềm mại và tín thác vào tác động của Thần Khí.

Thỉnh thoảng khi tôi cầu nguyện với Lời Chúa, tôi cảm thấy được gợi hứng cách mãnh liệt. Có những lần khác tôi bỏ đi mà không cảm nhận được một sự tiếp xúc đặc biệt nào cả. Khi tôi bỏ đi mà không có được gợi hứng nào, điều ấy không có nghĩa là tôi thất bại, cũng không phải là Thiên Chúa đã thất bại đối với tôi. Dù tôi có ý thức về điều ấy hay không, ân sủng của Thiên Chúa luôn hiện diện và tác động trong Lời.

Silva, một thiếu nữ đang cân nhắc việc đi tu, mới đây đã bắt đầu thực hành *lectio divina*. Mặc dù đôi khi cô ấy "chả cảm thấy gì," nhưng cô nhận ra ân huệ đặc biệt của việc cầu nguyện với Lời Chúa. Cô đã viết điều này về kinh nghiệm của cô: "Không người nào có thể dạy tôi Thiên Chúa bảo tôi điều gì. Đối thoại là chuyện riêng tư. Trước đây, tôi đang đang theo các dấu chỉ của Thiên Chúa. Bây giờ tôi đã bắt đầu trò chuyện với Thiên Chúa. . . . Trò chuyện với Thiên Chúa thì rất đơn giản. Ngài đang chờ đợi để trò chuyện với bạn. Dành ra vài khoảnh khắc. Ngài muốn kể cho bạn điều gì đó quan trọng."

Hãy chọn một phương án đơn giản

Một phương án đơn giản đối với việc đọc lời Chúa của bạn giúp bạn bắt đầu tập trung. Đối với những người bắt đầu, tôi đề nghị Tân Ước. Đặc biệt, các Tin Mừng là phần trọng tâm của Kinh Thánh Kitô giáo, và Tin Mừng Mc là nơi tuyệt vời để bắt đầu. Trong các Tin Mừng thì Tin Mừng Mc là ngắn nhất và đôi khi được gọi là "Tin Mừng hết sức năng động [6]" do lối kể chuyện ngắn gọn của Mc về các biến cố trong cuộc đời Đức Giêsu. Mc là Tin Mừng đầu tiên được viết ra, và cả Mt lẫn Lc đều vay mượn Tin Mừng này khi viết các trình thuật của họ. Một chọn lựa mà tôi đề nghị để đọc *lectio divina* đều đặn là phải đảm nhận "đọc liên tục" một tác phẩm trong bộ Kinh Thánh. Ngày này sang ngày khác cứ đơn sơ áp dụng việc đọc tiếp nơi nào mà hôm qua bạn đã dừng lại. Tôi thích cách thực hiện *lectio* này của tôi; nó cung cấp tính liên tục cho tôi, và tôi có thể đi theo nhịp độ riêng của tôi. Khi tôi xong một cuốn sách, tôi ghi ngày vào đó trên tập giấy và chọn cuốn tiếp theo.

Một phương án khác để đọc *lectio divina*, phương án mà nhiều người bạn của tôi áp dụng, là phải lựa ra một hoặc nhiều hơn trong số các bài đọc Kinh thánh hằng ngày trong Thánh lễ. Lưu ý đến một số website có thể cung cấp những bài đọc này cho chúng ta đồng thời có thể in ra được.

Một tiện lợi đặc biệt trong việc dùng các bài đọc hằng ngày là các bài đọc ấy đã được tuyển chọn từ các sách Kinh thánh. Điều ấy thật hữu ích vì các bài đọc này được chọn để suy tư trong việc cử hành ngày lễ đặc biệt mỗi ngày hay theo mùa của năm phụng vụ. Một số người cầu nguyện với các bài đọc hằng ngày cũng thích hợp vì chúng liên kết với Giáo hội toàn cầu.

Lắng nghe tiếng Chúa

Chúng ta tin Kinh Thánh là lời Chúa. Niềm tin này thì chắc chắn mà chúng ta không thể có được với bất kỳ bài đọc nào khác. Nhưng chúng ta vẫn có thể nhận thấy rằng Kinh Thánh được viết trong bối cảnh của một thời đại, nơi chốn, và văn hoá đặc thù và cần phải được tiếp cận với kiến thức này. Bạn có thể thắc mắc, "Làm thế nào một người bắt đầu tiếp xúc với Kinh thánh mà không bị lạc hướng?"

- Hãy bắt đầu cầu nguyện với Chúa Thánh Thần. Kinh Thánh là Lời Chúa và chỉ có thể được khai mở với sự trợ giúp của Thiên Chúa.
- Hãy tin rằng Thiên Chúa muốn thông truyền cho bạn. Hãy bước vào việc đọc (lectio) với sự khao khát, quảng đại, và đọc cẩn thận (đọc có lắng nghe), hơn là một sự ép buộc theo lịch trình cá nhân. Điều này giúp bạn mở ra để cho Thần Khí hoạt động trong bạn.
- Trong việc lectio divina của bạn, hãy để Thiên Chúa nói với bạn về bạn. Một cái bẫy trên lộ trình thiêng liêng là nỗ lực theo đuổi giải quyết những vấn đề của kẻ khác hơn là mở lòng mình ra để nghe ra tiếng Chúa nơi bản thân.

(Xin xem tiếp trang 18)

[6] Cũng có thể hiểu đó là Tin Mừng "rất bận rộn" hay một Tin Mừng "chuyển động thường xuyên"

CÁC CUNG NGÂM TỤNG THÔNG DỤNG

Cung 1 *Cung Thương: Ngâm tụng Thánh vịnh trong Mùa Chay / TV Sám hối...*

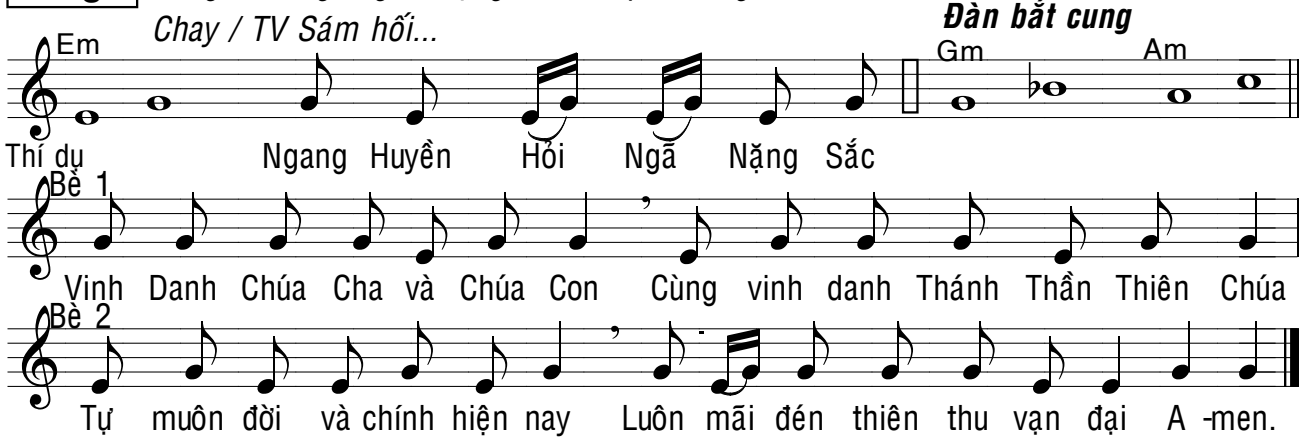

Cung 2 *Cung Thương: Ngâm tụng TV trong Mùa Chay/ Mùa Vọng/ Thường Niên*

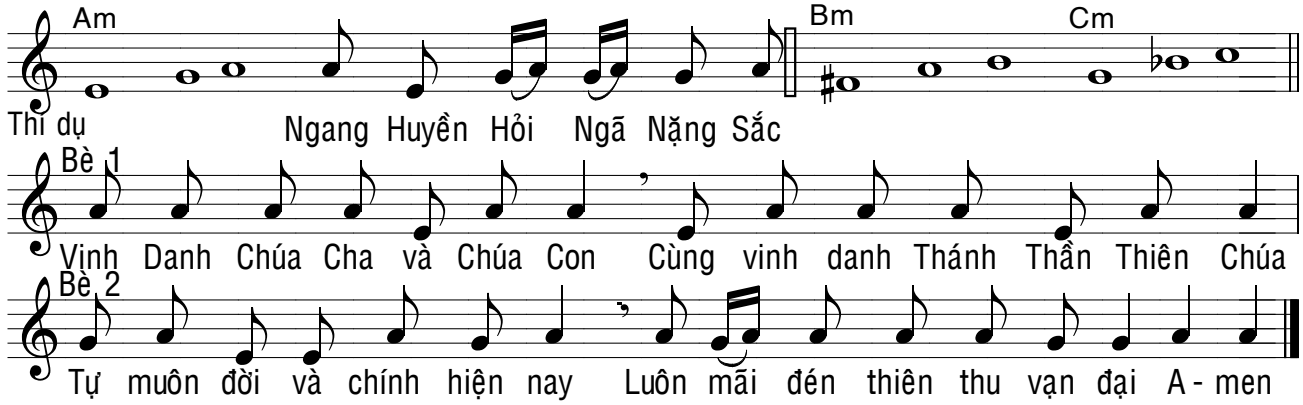

Cung 3 *Cung Vui: Ngâm tụng TV Mùa Thường Niên/ Mùa Giáng Sinh/Mùa Phục Sinh; Kinh Lạy Cha...*

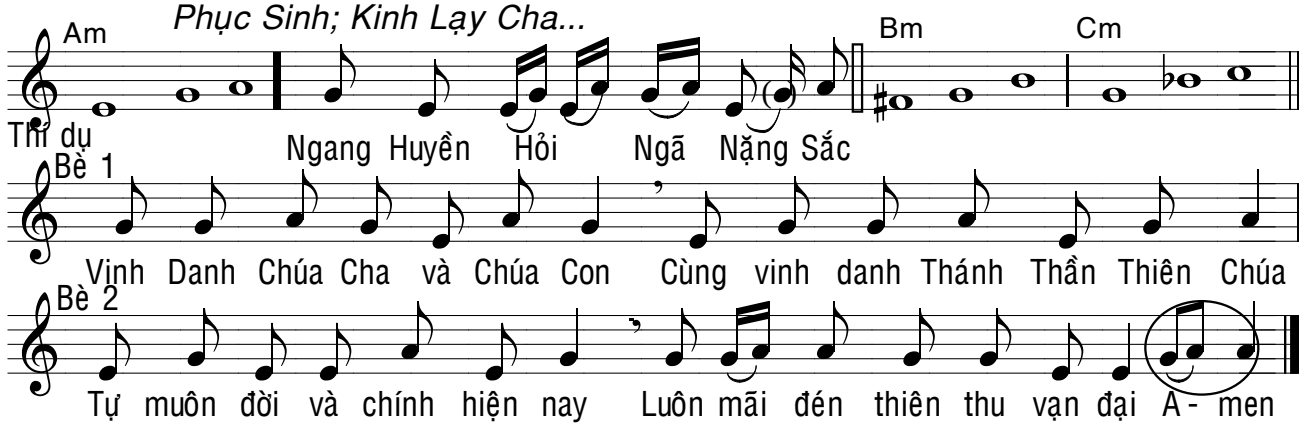

Cung 4 *Cung Vui/Mừng: Ngâm tụng TV Lễ Kính, Trọng; Mùa Giáng Sinh/Phục Sinh/TN*

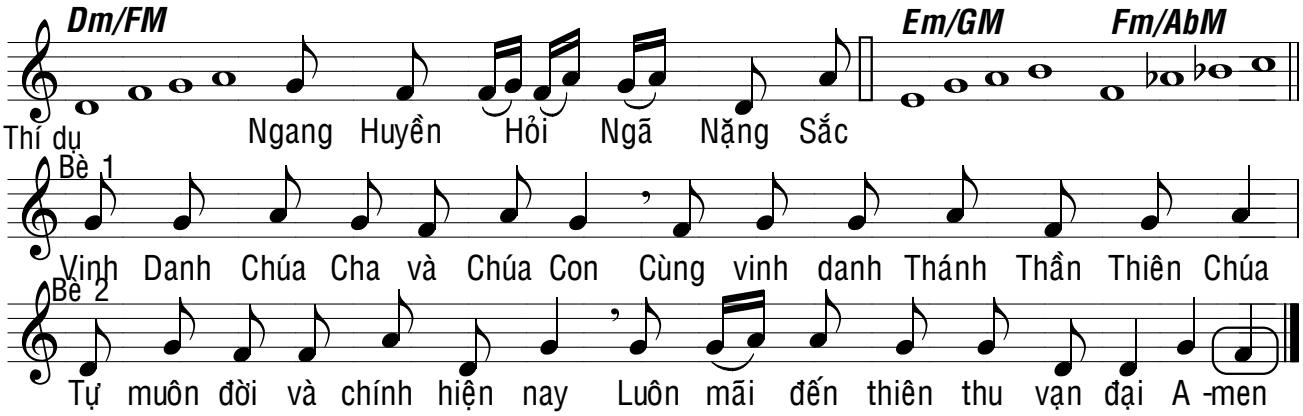

Cung 5 *Cung Vui: Ngâm tụng Thánh thi;Thánh vịnh các Mùa; Câu xướng TV Đáp ca, vị trí Eb/F/G*

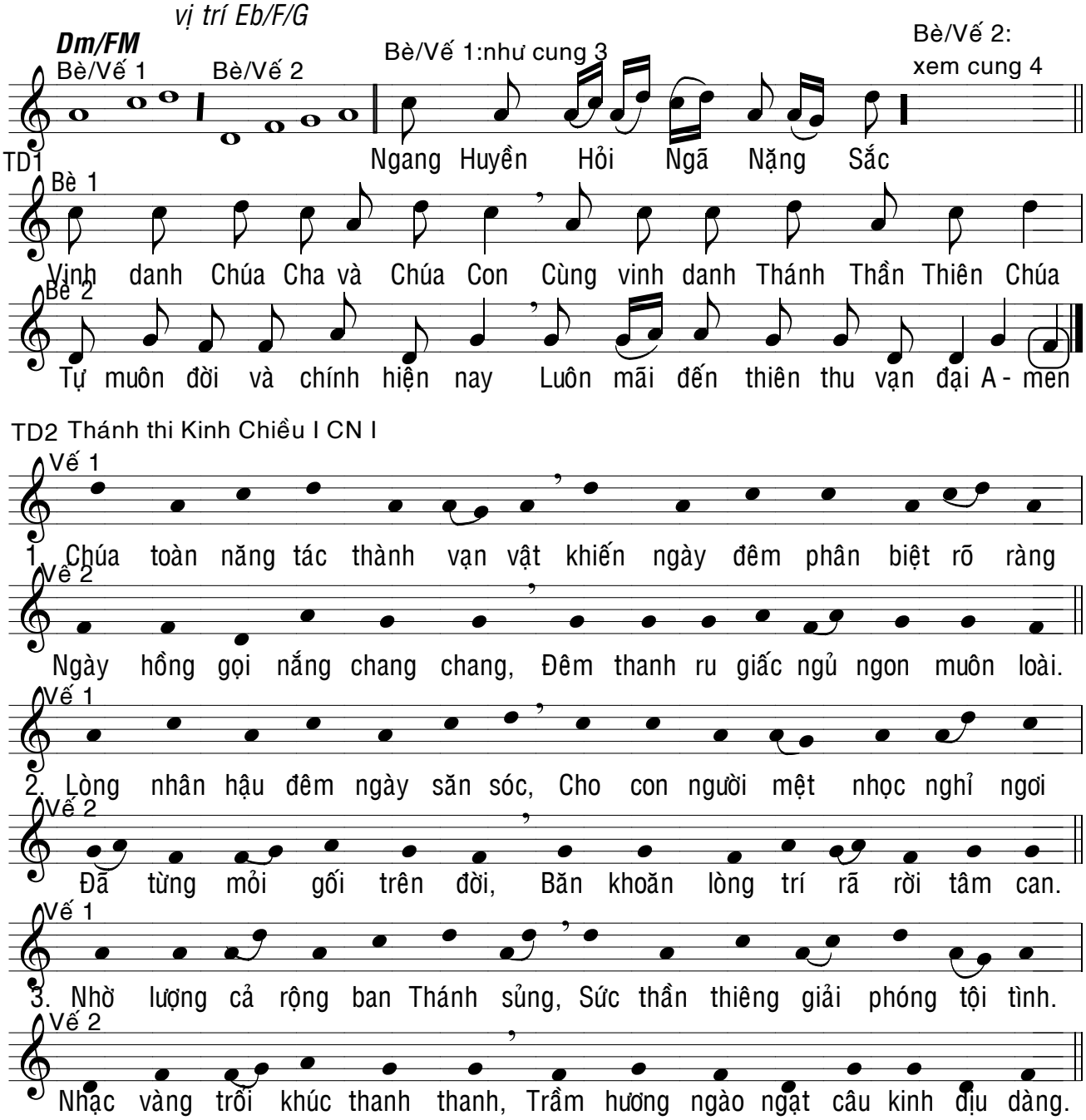

4. Tự đáy hồn, nguyện dâng lên Chúa/ Điệu hát này chan chứa con tim
Khối tinhg trinh bạch trung kiên/ Chúa thương đón nhận cả niềm tri ân.

5.Đêm lặng lẽ buông màn tăm tối/ Chuông vọng về tiếc nuối thời gian
Niềm tin thắp lửa thiên đàng/ Hồn thiêng rực ánh hoa đăng chói lòa.

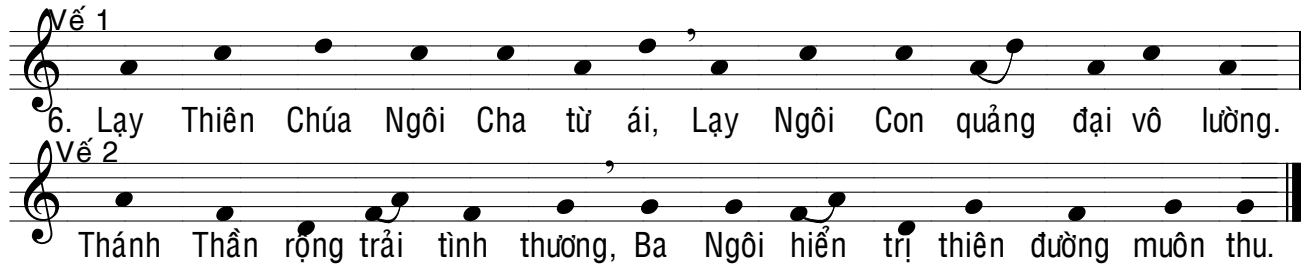

Cung 6 *Cung Mừng: Ngâm tụng Thánh thi; Thánh vịnh M.TN/GS/PS; Câu Xướng TV Đáp ca vị trí A/Bb/C...*

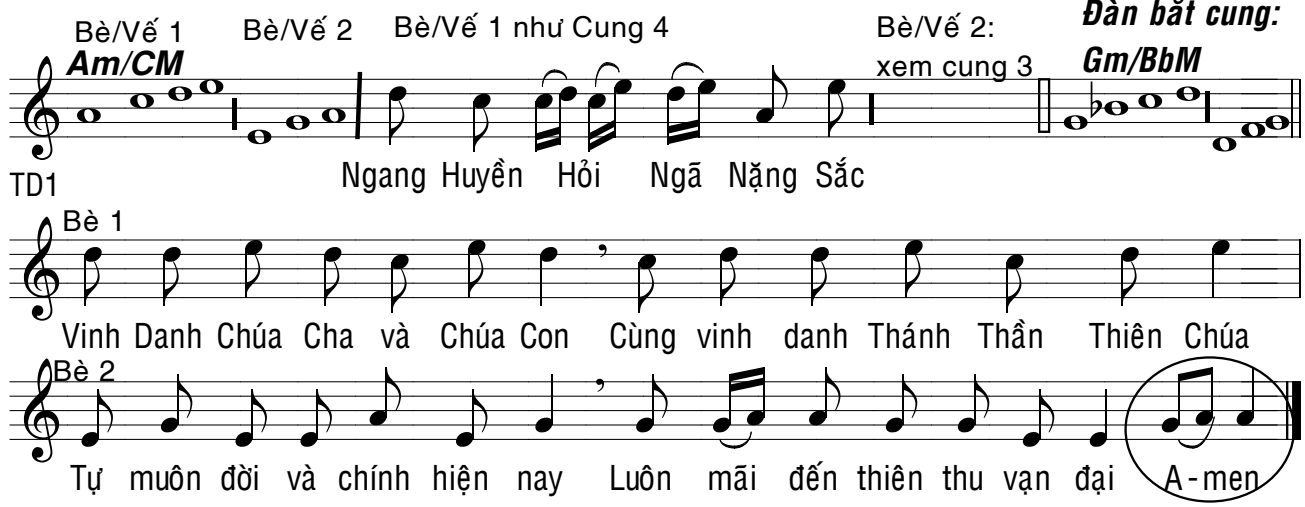

TD2: Thánh Thi Kinh Chiều II CN I

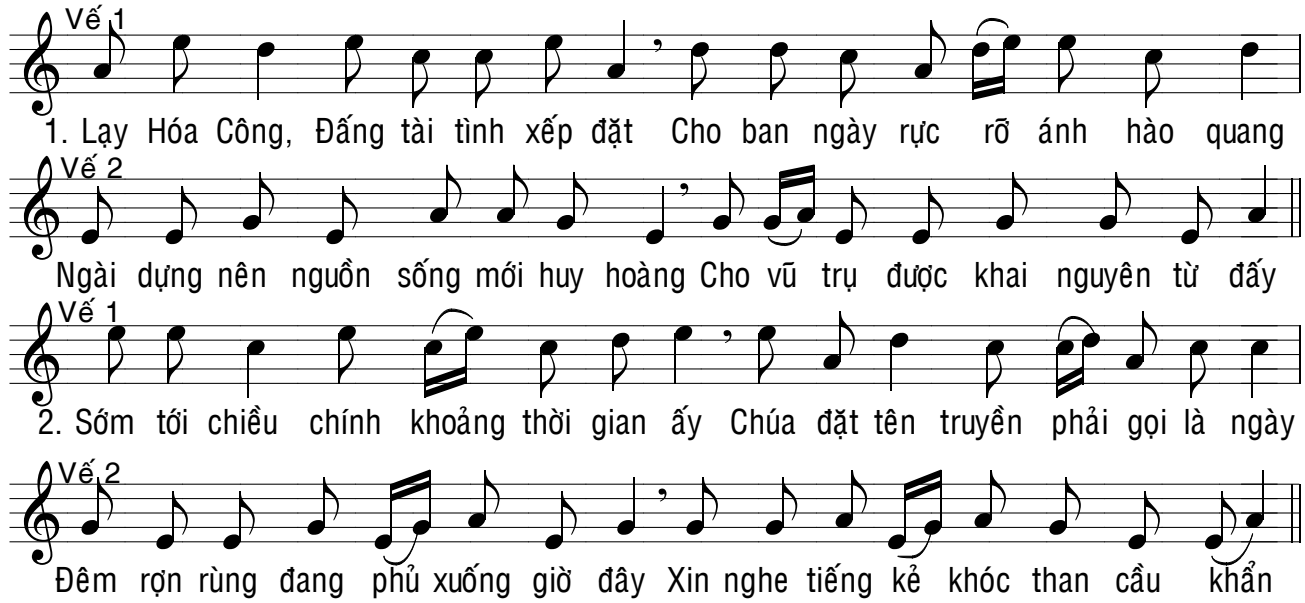

Cung 7 *Cung Thương: Ngâm tụng Thánh thi; Thánh vịnh M. Chay; Câu Xướng Đáp ca vị trí A/B/C/D/E*

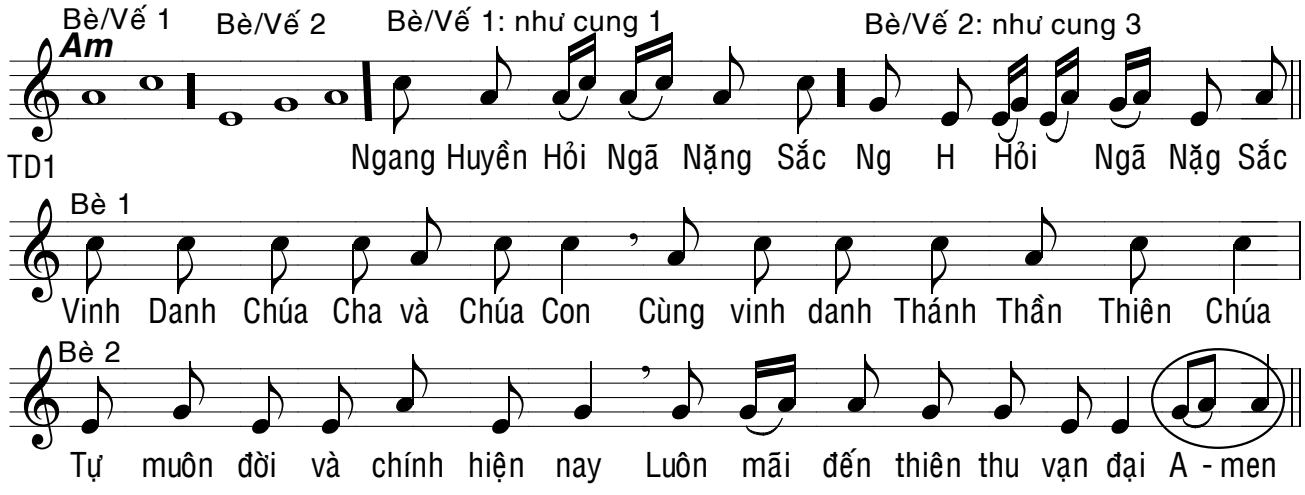

TD2: TV 50 (mỗi bè một vế)

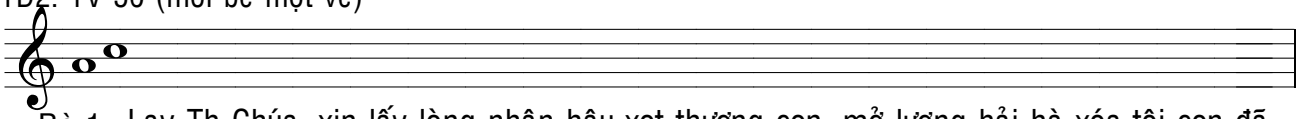

Bè 1 Lạy Th Chúa, xin lấy lòng nhân hậu xot thương con, mở lượng hải hà xóa tội con đã phạm./ Xin rửa con sạch hết lỗi lầm, tội lỗi con, xin Ngài thanh tẩy.

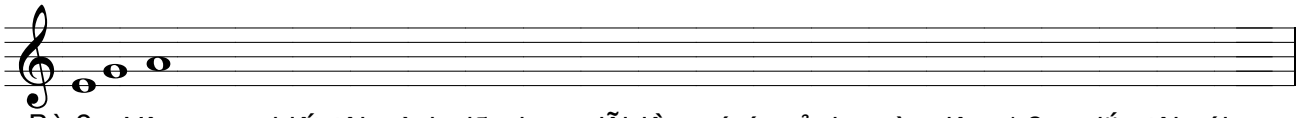

Bè 2 Vâng, con biết tội mình đã phạm, lỗi lầm cứ ám ảnh ngày đêm./ Con đắc tội với Chúa, với một mình Chúa, dám làm điều dữ trái mắt Ngài.

TD3: Thánh thi K Sáng Tuần Thánh (mỗi bè 2 vế)

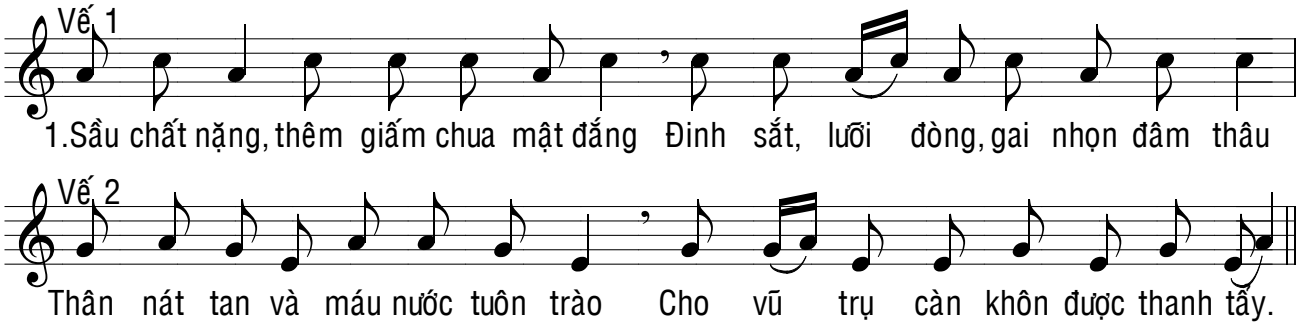

Đề nghị phối hợp các cung ngâm tụng trong các Giờ Kinh như sau:

	Thánh thi (mỗi bè 2 vế)	TV I	TV II	TV III	Tc T.Mừng	K. Lạy Cha
Kinh Sáng	Cung 5(7/5)	Cung 2	Cung 4(1)	Cung 2	Cung 5	Cung 4/3/2
Kinh Trưa	Cung 5(7)	Cung 2	Cung 4(1)	Cung 2	0	0
Knh Chiều	Cung 6(7/5)	Cung 2	Cung 4(1)	Cung 2	Cung 6	Cung 4/3/2
Kinh Sách	Cung 5(7)	Cung 2	Cung 4(1)	Cung 2/3	0	0
Kinh Tối	Cung 5(7/5)	Cung 4	0	0	Cung 5	0

Ghi chú: 1. Các cung để trong ngoặc dùng trong Mùa Chay, nhất là Tuần Thánh

2. Dấu " / " :tùy nghi thay đổi giữa các cung.

3. **Thánh thi** dùng cung 5/6/7 tùy mùa PV; mỗi bè 2 vế.

4. **Thánh vịnh đầu** (TV I), cung 2; **Tv/Tc giữa** (TV II), cung 4 (MC cung 1); **Tv/Tc cuối** (TV III), cung 2 hoặc 3; Tv sám hối, cầu khẩn... trong MC, cung 1.

5. Có thể dùng *cung 5/6/7 để ngâm tụng các TV/TC* nào mà mỗi bè có *4 hàng chữ trở lên*, chia thành 2 vế.

6. Trường hợp *TV/TC chỉ có 2-3 hàng chữ* (Td Tc Tin Mừng Magnificat/ Benedictus), thì mỗi bè ngâm 1 vế đối đáp nhau. Bè nào hát "Vinh danh" thì luôn ngâm tụng theo vế 1, để bè kia ngâm tụng vế 2 và kết bằng chữ Amen (kết đặc biệt trong các cung 3 đến 7).

7. Câu Xướng trong TV Đáp ca sẽ trình bày sau.

Xuân Thảo, ofm *(26-03-2011)*

CÁC NGÀY GHI NHỚ

THÁNG 05

BỔN MẠNG CỘNG ĐOÀN

Thánh Giuse Thợ - Sông Bé

01/05

MỪNG BỔN MẠNG ANH EM

Ngày	Tên Thánh	Họ Tên	Cộng Đoàn
03/05	Philipphê	Lê Văn Tâm	Vĩnh Phước
17/05	Pascal	Nguyễn Ngọc Tỉnh	Đakao

LỄ GIỖ ANH EM QUA ĐỜI

Ngày Qua Đời	Họ Tên
04/05/2003	Raphaen Nguyễn Văn Huyên
07/05/1944	Colomban Dreyer
14/05/2004	Bônaventura Trần Văn Mân
15/05/2001	Gioan Baotixita Nguyễn Công Quý
23/05/1994	Chrysostome Fourny
29/05/1983	Giuse Nguyễn Đức Trinh
31/05/1969	Paul Joseph Baillie